

13<sup>e</sup> Année N<sup>o</sup> 42 0315 Mardi 13 Avril 1915.

# NÔNG-CO MÍN-ĐÀM

ĐƯỜNG PELLERIN, SỐ 140, SAIGON

## 農賣著談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

ORGANE DES INTERETS FRANCO-ANNAIMITES

MỖI TUẦN LÈ RA NGÀY THỨ BA

**GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH**

Trọn một năm	5 00
Sáu tháng	3 00
Mỗi một số	0 15

Chủ nhơn: CANAVAGGIO  
 Tổng lý: L. MÉLOURY  
 NGUYỄN-KIM BÌNH

**ANNONCES**  
 On traite à forfait. — Tarif très réduit  
 Vêtements de bureau, haute couture, etc.  
 (Text is very faint and partially illegible)

- YAM KHI**
1. Canh nông chương pháp.
  2. Thương mại nông.
  3. An châu biến thiên.
  4. Biến thiên nông.
  5. Sa mạc địa dư.
  6. Lương quốc (Tag-Naut bát học).
  7. Nam kỳ thời sự.
  8. Công vấn học lực.
  9. Văn chương khoa.
  10. Thi tập.
  11. Học dư địa dư.

- MỤC LỤC**
12. Báo nông học.
  13. Tạp báo.
  14. Liều trị chi tiết.
  15. Dịch trừ.
  16. Chuyên đề.
  17. Tạp chí pháp luật.
  18. Phong nguyệt.
  19. Tạp báo bất kỳ.
  20. Saigon-Cholon.
  21. Hà Nội; phong nguyệt truyện.

Có bán lẻ tại tiệm: Nhơn-Lợi, 301 quai Myrno Blanc-Tây, Hẻm may  
 Lê-quê-Hương, 101 Boulevard Bonnard, Bùn Lạc-lịch khách sạn, Hẻm Nam-bông-Pat và Hẻm sách.  
 21 Phố Saigon lập thân của nhà chủ và thành lập bằng tay nghề của người thợ.



# TIỆM THUỐC TÂY

HIỆU

# Pharmacie Normale

Chủ tiệm là ông P. de MARI và ông F. LAURENS kế nghiệp cho ông MOLINIER  
(hiệu cũ là tiệm F. BÉRENGUÏER)

Tại bốn tiệm có bán đủ thứ thuốc hoàn, viên, tán, rượu nước cùng là bá thảo, máy châm chích,  
đồ phụ tùng theo y nghệ, nước suối kim thạch, đồ bó gít.

Bốn tiệm có trữ si các thứ thuốc chuyên môn langsa và ngoại quốc.

Tiệm PHARMACIE NORMALE thiết là to trọng hơn các tiệm cả Đông-dương, từ thuở nay,  
đánh bắt bư truyền tại Nam-kỳ có thân chủ ở khắp Trung-kỳ, Cao-mên và Lào.

Tiệm PHARMACIE NORMALE ở đường Catinat môn bài số 89, có một tiệm nhánh tại Chợ-lớn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE vẫn có một mình được vạn bán thuốc to langsa có hơn 100 tiệm rất lớn  
tại Chánh-quốc chọn cho vào vạn ấy.

Tiệm PHARMACIE NORMALE chịu thuốc cho sở Châu-thành Sài-gòn, Chợ-lớn, sở Thương-chánh  
và các tỉnh to Lục-châu cùng các hội Phước-thiện trong Nam-kỳ.

Tiệm PHARMACIE NORMALE bán ra nhiều lắm, nên có thuốc mới chở qua luôn luôn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE là tiệm có sắm đủ đồ, cuộc tiệc chụp hình,  
và một mình chịu đồ ấy cho Nhà-nước.

Tiệm PHARMACIE NORMALE có sắm người để lo việc gởi thuốc trong các tỉnh rất tuyệt,  
hơn việc kỹ càng nhậm là.



# VỎ-XE HIỆU R. GUÉRY

Làm tại Saigon và dùng cao-su (Caoutchouc) NAM-KY

Vỏ xe máy (Tringles).....	3\$00
Vỏ xe máy (Talons).....	3 40
Ruột xe-máy.....	2 20
Vỏ xe kéo.....	8 00
Ruột xe kéo.....	3 50

Hàng ở tại đường Philippini. — Môn bài số 17 SAIGON

Ai ở Lục-châu gửi thơ mua món chi bôn-hiệu sẽ gửi theo nhà thơ đem tiền đến đó lãnh đê.  
Ai muốn xin sách để giá cả mỗi món thì bôn-hiệu sẽ gửi cho lập tức.

*La maison expédie partout en colis postaux contre remboursement. Mais les clients sont priés de joindre une certaine somme à la commande. Demander le catalogue qui sera expédié gratuitement.*

## THUỐC RỜI VÀ THUỐC ĐIỀU

### Hiệu "Marina" MÉLIA

Thuốc rời đựng trong gói bia sanh có bao một miếng giấy trắng, trên miếng giấy ấy có đề hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ « MÉLIA » bằng màu đỏ.

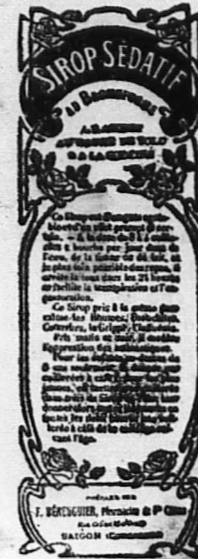
Thuốc điều bán từ gói, BAO BĂNG GIẤY DÀY, đựng 20 điếu, đầu có THOA KEO ở ngoài lại có bao một tấm giấy mỏng đỏ, dặng cho khỏi ướt thuốc, trong tấm giấy đỏ, lại có một tấm hình rất tốt và một con « cò » nữa.

Thuốc Mélia này thiệt ngon, chẳng có thuốc nào bằng, bởi vậy cho nên, thiên hạ ai cũng đều ưa dùng thuốc Mélia đó lắm.

Đâu đâu cũng có bán cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

**Seuls Importateurs pour l'Indochine**  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**

SAIGON. — 34, BOULEVARD CHARNER, 34. — SAIGON



# Sirop Sédatif BÉRENGUIER au Bromoforme

TRỪ BỆNH HO THƯỜNG, HO LAO, HO TÒN HO HƯ PHỐI, THÙNG

Thuốc nước đường này mùi dịu dần, chữa bệnh chóng vánh chắc chắn. Dùng ba bốn muỗng lớn một ngày, uống riêng một mình nó hay là uống chung với nước trà hay là sữa nấu cho nóng. Uống như vậy thì hết bệnh ho lao, ho tòn. Uống sớm mai và chiều thì bớt bị ngọt hơi.

Con nít trên năm tuổi mà thôi uống một ngày một muỗng nhỏ, còn con nít nhỏ hơn, pha một muỗng nhỏ thuốc này vào ba muỗng nước cho nó uống một giờ hay là vài giờ một muỗng có pha nước như vậy.

Một ve : 1\$ 20.

Trừ tại tiệm thuốc PHARMACIE NORMALE Ông H. de MARI và F. LAURENS nối nghiệp cho ông MBLINIER tại Sài-gòn-Chợ-lớn.



## Le Laxatif

dont l'effet est  
le plus rapide et  
le plus sûr c'est les

## Grains Celler

Souverains contre la constipation opiniâtre  
et ses fâcheuses conséquences :  
Hémorroïdes, Humeurs, Névralgies,  
Gastrites, Congestions, etc.

La Boîte : 1 fr. 50

Demandez échantillons gratuits dans toutes les Grandes Pharmacies Françaises  
Dépôt GÉNÉRAL : Pharmacie BAILLY, à Tarbes  
GROS : Simon et Merveau, 21, rue Michélie-Comte  
et Société de Droguerie, 6, rue de Thionny, Paris

# THUỐC TRỊ BÓN

Chứng này tuy là khi mới phát, coi lấy lắt, mà nếu không lo trị thì sau nó biến sanh ra nhiều bệnh : Nhức đầu, chóng mặt, không biết đói, ăn không tiêu, miệng hôi hám. Làm cho huyết hư, thì thường sanh ra ghê chốc khó chịu. Cũng có khi sanh bệnh nặng hơn nữa, như hư trường, đau gân, kiết.

Chứng này có thuốc toàn GRAINS CELLER trị mới hay. Thứ thuốc này bảo chế bằng những thứ cây thân việu, ai uống cũng đợc. Uống vô thì không có phá và không sanh chứng đau bụng, uống lâu chứng nào, càng tốt chừng ấy.

Cứu đờng : Tối chừng đi ngủ, uống 1 hoàn, như không phải thì uống 2 hoàn, uống như vậy chừng 5, 6 bữa, rồi ngừng 5, 6 bữa sẽ nóng lại. Như có thiệt khà, uống nữa hay là thôi cũng đặng. Con nít dưới 4 tuổi uống nửa hoàn, từ 10 tuổi sắp lên uống 1 hoàn.

Thuốc này giá một hộp 40 hoàn là 0\$ 70. Có một mìn ược thuốc Pharmacie Normale, ở Sài-gòn, đường Catinat và Chợ-lớn đường Marins có bán mà thôi.



# BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng  
 ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION  
 (Xuất nhập bất cấm)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam & Saigon và Lục-tỉnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhận hột thủy xoàng, cá rá, giáy chiến đeo cổ, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ từ.

L. GIUNELLI.

# La Mutuelle d'Extrême-Orient

## HỘI TƯ CẬP PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

Góp đến 477 đồng bạc trong 150 tháng, đến hết năm thứ mười sáu thì được lãnh từ năm trăm cho đến một ngàn đồng bạc.

Từ năm thứ nhất đến năm thứ mười sáu, mỗi năm xỏ số mười hai kỳ, lúc xỏ số thì hết thấy mọi người ai cũng được coi.

Người nào bằng lòng đóng trọn một phần phải góp mỗi tháng 3\$00, đóng nửa phần phải góp mỗi tháng 1\$50, đóng một phần-tư thì phải góp mỗi tháng 0\$75.

Ai bằng lòng đóng luôn trọn một lần thì phải góp 400\$ mà thôi, nhưng đóng như vậy lúc xỏ số, người nào góp một phần thì được lãnh trọn một phần, người nào góp nửa phần, thì được lấy nửa phần, người nào góp một phần-tư thì được lấy một phần-tư mà thôi.

### Một năm có mười hai kỳ xỏ số

Mỗi tháng, đến ngày 15 tây thì xỏ số một lần

#### CHỨC DỊCH COI VIỆC HỘI

MM. H. SESTIER, Cựu Khám-sứ, làm chủ hội.

H. DEBEAUX, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Hà-nội.

PORCHET, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Haiphong.

RALLISTE, Lãnh Trưởng.

M. CHATAIGNEAU, Thanh tra việc tính toán ở Tòa án Đông-Dương.

A. DEBEAUX, Tây Thương.

PHẠM VĂN HÙNG, Tờ in, Bắc-kỳ Nghị-viện.

Bản hội ở tại đường Paul Blanchy, món bài 109, SAIGON.

# TÂN ĐỚI THỜI BÁO

## JOURNAL DES JEUNES GÉNÉRATIONS

NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM

Mardi 13 Avril 1915, N° 42

TÂN CHỦ BÚT

### CAUSERIE SUR L'AGRICULTURE

## Canh Nông Chở ống pháp

KHOẢN THỨ 12

(Tiếp theo)

#### 5° Phát và dọn đất cấy

Phát và dọn đất cấy lúa gián thì trước hết phải phát cỏ cho rời trong tuần tháng tám, tùy theo đất, rồi thả cho nước lên ngấm cỏ mục, đến tháng mười annam thì khởi sự cấy. Công việc phát và dọn đất coi khoản thứ 2 số 5, 6 và 7.

Trong khi dọn đất cấy phải coi nước còn tại ruộng chừng 0<sup>m</sup> 10- tới 0<sup>m</sup> 15 thì khởi sự dọn đất cấy gián. Chẳng dọn đất cấy gián mà nước còn sâu trên 0<sup>m</sup> 20 langsa vì cây mạ lúa gián thấp sợ cấy hụt đợt chết.

Cách phát dọn đất cấy là tùy theo đất: đất biên, lũng, nước lên xuống đất bồi, đất cồn vùn vùn...

Còn đất đồng mặt tiếng theo kinh, sông, rạch nước lên xuống đều dọn đất cấy gián dặng vì có đất đồng chỗ nào nước cầm thì gián không dặng.

Công việc dọn đất cấy gián phải đợi nước, chừng nước giựt sẽ dọn cấy.

#### 6° Cách cấy gián

Cách cấy mạ gián coi khoản thứ 4 số 4 trước đó. Công cấy chẳng nên

bắt to, phải bắt cho vừa lỗ nọc cấy mà thôi. Cây mỗi bụi cách nhau từ 0<sup>m</sup> 20 trở lại là theo đất ít trũng, còn đất trũng cấy mạ nở phải cấy từ 0<sup>m</sup> 25 tới 0<sup>m</sup> 30 trở lại. Nếu cấy dày nở liếp không dặng trũng. Chỗ đất cứng dùng nọc mà cấy, chỗ đất mềm, bưng bồi thì cấy bằng tay. Mạ lúa gián nhỏ như mạ lúa mùa song chẳng khá làm nặng phải đủ cho sạch rề, bằng rửa gốc mạ phải rửa cho kỹ cấy mới tốt. Mạ này chẳng dặng dễ lâu, nội trong ba ngày sau khi nhổ rồi thì phải cấy liền tốt hơn. Cách cột mạ gián phải cột trên cháng ba cho khỏi gãy mạ và phải để trên khô luôn luôn.

#### 7° Mục nước cấy gián

Trông lúc cấy mạ lúa gián, thì trước phải coi mạ tại đám dặng bao cao, như mạ cao từ 0<sup>m</sup> 30 tới 0<sup>m</sup> 35 thì coi lại nước tại ruộng dọn cấy còn sâu bao cao, như mạ 0<sup>m</sup> 30 bề cao thì nước tại đất cấy còn chừng 0<sup>m</sup> 20 thì cấy dặng, bằng mạ 0<sup>m</sup> 35 bề cao nước tại ruộng còn chừng 0<sup>m</sup> 25 thì cấy dặng. Còn như chỗ nước lên xuống thường từ 0<sup>m</sup> 20 sắp xuống thì cấy dặng.

#### 8° Ngày tháng trở bóng trái

Lúa gián cấy trong tuần tháng mười thì đến tháng Giêng annam, đầu tháng Giêng, thì có đồng đồng, đứng cái kể trở ngấm sữa và chín nội trong tháng Giêng, bằng trẻ qua đầu tháng hai cất dặng.

#### 9° Cách cắt đập

Các việc cắt đập làm mùa lúa gián cũng như cắt đập lúa mùa vậy, phải coi khoản thứ 7-số 4, 5, 6 và 7 thì hiểu rõ các công việc phải làm.

J. TRƯỜNG.

### CAUSERIE SUR LE COMMERCE

## Thương mại luận

Tiền xa kỳ phúc hậu xa giải chi

Trong cả Hoàn-cầu nước nào cũng dĩ thương vi bản. Như mua gánh bán bưng chẳng nói làm chi, phàm muốn ra lập đại thương há một mình làm dặng, sao cũng năm hùng mười hiệp, nhiều tay vỗ nên kêu, và lại lợi chớ khả riêng. Bởi vậy cho nên các đứng cao mình, muốn cho người Việt Nam, dặng trở nên phú túc, chẳng ngại hao hơi, kêu nhau thức dậy, hùng hiệp dặng mà tranh mối lợi nhà, kéo bấy lâu bỏ trôi giòng biển khách. Nói cho phải, nhờ được văn minh chói sáng, đèn kim thời rọi khắp tứ phương cho nên kẻ ngu mê cũng khó mà ngu cho an, giực mình dậy tranh dặng lợi hại, người dữ sức một mình chẳng ngại, kẻ ít oi cũng chải cũng bưng, lớn nhỏ gì cũng gọi là thương, việc buôn bán bốn phương đã rộ; Há chẳng khen những tay dẫn lộ, ơn đức dày khó độ non sông; măng cho nhau chưa dặng phi lòng, đã nghe tiếng chẳng xong oán trách! Trách đồng-bang gin



lòng không sạch, khiến cho nhau mang ách giữa đàng; vạn sự giai tối khởi đầu nang, khởi đặng, nở làm tăng làm hai, đầu khôn sánh ngoại bang thương mãi, thì cũng đi tới chốn về tới nơi, lý nào đi tham quấy mà khuấy đời, cho đến đời rã rời hùng hiệp. Đêm gát tay nghĩ suy cho kiếp, đặng kim tiền mảnh lối cho ra, ở ở, nói vậy cũng tại người làm cách quĩ mã, đã lấy chước thật thà gạt chúng, người nhẹ tính, việc chăm tay nhúng, những lở rồi rĩa cũng chẳng ra, nói một lần mà tổn đến già, mãng hồi hộp tới đầu nói đó, bởi vậy nên cuộc hiệp hùng trở nên rất khó, khó là khó rữ khó kều, vì bị phỏng nước sôi, thấy nước Rạch mà ngán, trách ai làm cho người than oán, lẽ công đầu không phân đoán cho mình, đợi bao giờ kia mới gia hình, để chúng thấy giặc mình hoai vậy, vì một người làm quấy, khiến muôn người mang lấy tiếng nhơ. Tuy vậy mà cũng có nhiều người kiến thức trí cơ, nghiên mắt lập ngợ chẳng thối, tục hằng vì mĩa sâu thì có đốt, kia nhà đột có nơi, cũng rừ nhau xúm lại đua bơi, lập khách sạn rộng khoi đồ sộ, bề chừng dọn xem ra rảnh rỗi, cuộc bán buôn rần rộ lịch thanh, cửa ngõ ngay tân thị bến thành, trên lại có rành rành tám bản, hiệu LONG- GIANG-KHÁCH-SẠN, lập cho bạn đồng-bang, cơn thừa nhân đến đó nghĩ an, phòng chung dọn rỏ ràng nghi tiết, người chưa biết rằng đến coi cho biết kéo tiếng đồn giả thiệt nào tăng, tăng dưới thời chừng dọn ghế bàn rượu đủ thứ sẵn sàng đợi khách, chiều thứ bảy lại rước tay đòn địch, dọn quyền kèn nghe thiệt tiêu tao, cũng bởi nhờ gương trước đồng bào, nên mới dám chen vào thương mãi, Lục-tinh khách-sạn trước đã từng trải, Lương-hữu sau chăm rảnh nổi lên Nam-hồng-Phát cũng vững bền, nhờ ơn bạn giúp nên đồ sộ, ơn chiếu cố trọng đãi khó độ, khuyên rảnh giúp nhau cho cùng lộ cùng đàng.

(Sao sẽ tiếp theo)  
Ng.-kim-Đỉnh.

### Au-Châu Binh-cách

(Từ 1<sup>er</sup> tới 6 avril 1915)

Trong tuần này việc chiến tranh trong các vòng binh chẳng có chi đời đời. Theo tin ở bên xứ Ho-lang đồn thì binh Hiệp-chiến phá đặng vòng binh của đức đóng tại Yser làm cho giặc hao binh tổn tướng vô số. Tuy đón vậy chớ chưa có quan báo đình chánh.

Trong các vòng binh, pháo thủ của Pháp ngăn cản nhiều trận làm cho Đức huy động không đặng, mới hay sức lực của pháo thủ langsa hơn pháo thủ Đức tặc rõ ràng, lại thêm thuốc đạn đủ sức mà búa vạy cả vòng binh Đức tặc. Còn bên Argonne mỗi ngày đều có giao chiến, song thì binh không đời đời.

Phi-công Bắc-lợi bay liên trải phá tại nhà ga de Bruges và công phá hai trại phi công giặc.

Còn phi công Pháp thì liên trải phá, phá trại cơ điều tại Grand-duché de Bade, trại cơ điều của Đức ở bên Woivre với mây trại binh đóng trong miêng Soissons và Champagne.

Phi-công tướng của ta lại hạ đặng máy bay của Đức, hạ ba cái nội ngày 2 avril 1915.

Vòng binh bên phía đông, đức-tặc bị binh hiệp chiến đánh thời từ Niemen cho tới la Vistule. Bên Pologne như thường không có chi lạ. Binh Nga nỗ lực công phá Karpathes có sức binh Przemysl kéo qua trợ chiến.

Binh Âu-đức hiệp sức ngăn cản bộ đả bị đánh rả trong miêng Barteld-Ujok.

Binh Hiệp-chiến mỗi ngày sanh cảm có hơn trúc muôn quân giặc.

Trong phía biển Dardanelles binh hiệp chiến còn đang công phá song có hơi chậm hơn khi trước, vì lòng này phải lo vớt những thủy lôi phục trước rồi mới tấn binh.

Chiếc chiến thuyền mới của Thổ-nhĩ-kỳ hiệu « Hamidich » bị đụng thủy lôi phục nổ chiém.

Thuộc địa cũ Đức-quốc ở bên đông phi-địa, bị một đạo mã-kỵ Hồng-mao vạy đón Platban.

### Biểu tâu

TỈNH MEURTHE ET MOSELLE

(tiếp theo)

Bởi trong binh pháp nước tôi đã dạy, nên chúng tôi phải tuân theo đốt ruội nhà cửa và giết hết dân nghịch. » Còn như ông Weill là người nước Giu-đeu (Juif) quan đại thần, mới bị tạn sát với người con gái của ông tuổi nên mười sáu, Đức-trưởng cũng kiểm chuyện đồ tháo mà nói tránh trúc, chẳng hề ông Weill là tay nhất gan, ai nấy đều chẳng biết. Đức-trưởng lại nói tiếp rằng: « Nhà ở góc đàng Castara và Girardet cũng bị thiêu hủy, vì có dân núp trong nhà ấy mà bắn ra; bởi đó nên mới có đặng sa qua tới sân nhà thương, chớ phải nào Đức-binh dám bắn. » Đức-tặc đồ thừa như vậy xét ra rất phi lý, vì từ nhà đó cho tới nhà thương xa quá lằng sằng, dẫu dân có bắn đi nữa cũng không tới đó cho đặng. — Lúc quan Đốc-ly Keller với Đức-tặc còn đàng rảo xem, thì lửa phát lên từ hướng; như nhà hội thành-phố, chùa Giu-đeu với nhà bá tánh ở đàng Castara cùng là ở tiền thị Einville đều đổ ngọn, hừng trời. Đàng lúc nguy cấp như vậy, Đức-tặc ra tay chém giết lương dân vô số, giết qua cho tới trọn ngày mai mới thôi. Chẳng kể tới tên Crombez và cha con ông Weill đã tẩu ra khoản trên rồi, dân bị hãm oan mạng bạc còn nhiều: như tên Hamman, Binder, cha con Balastre, Vernier Dujon, mẹ con tên Kahn vợ chồng tên Steiner, tên Wingerstmann với đứa cháu, tên Sibille, Monteils và Colin. — Sự sát phạt khởi sanh bởi cơ tiết như vậy; ngày hai mươi lăm tháng tám tây, khi Đức-tặc bắn hai phát sức trong tiệm Thuộc-đa của tên Worms đặng

đó, xảy bị một viên đạn xa vô trúng, vì nó dóm theo kẹt cửa sổ mà coi tên quân Đức đặng bắn.

« Qua đũa sau, nhằm ngày hai mươi sáu tên Hamman với con trai nó, hai mươi một tuổi đang ở tại nhà, bị một lớp quân Đức-tặc tới phá cửa nhà vào bắt kéo xền đi. Tên Hamman bị đánh đập rất dữ, còn thằng con vũng vầy kiém thể thoát thân, bị một tên Đội Đức-tặc bắn một mũi súng sáu bề đầu.

« Lối một giờ trưa, tên Riclin, là người bảo chế thuốc và bán thuốc, nghe nói có người bị bắn ngã cách tiệm thuốc chừng ba chục thước tây, bèn lật đật chạy tới nơi nhìn quả là người anh vợ mình, sáu mươi tám tuổi, bị một mũi súng khoan ruột. Quân Đức-tặc vu rằng là ông Colin bắn trúng nó. Tuy chúng nó đồ thừa như vậy mà ông Riclin không bị chút nào cả, là bởi ông Colin chẳng phải là tay hảo tướng, và chẳng hề biết cầm tay súng ra làm sao.

Sau sẽ tiếp theo.  
L.-H.-Mưu (Phụng dịch)

### Sa tràng diên thuyết

BINH-LƯƠNG TIỀN-TÚC

Giặc kiém thời chẳng phải có binh mà đủ, phải có vàng bạc cho nhiều mới đặng. Văn biết xưa cũng thế, nay cũng thế, song giặc kiém thời hao tổn nhiều hơn bội phần.

Một vị Thông-tin sử báo New-York-Herald nhờ ơn hậu, đượ ra mắt một vị hộ-bộ thượng quan đàm đạo về binh lương tiền túc tồn phi trong đám cang qua này. Vị thượng quan ấy luận rằng số vàng bạc tồn phi của thành Londres (Hồng-mao) và thành Genève (Suisse) đã ăn truyền lóng trước, theo như ý ngài tướng, nếu chẳng phải lời nói không thì là có chỗ toán lăm; chớ tinh theo như ngài thì các chiến-ki, một tháng, tổn chẳng dưới bảy ngàn triệu quang tiền (7000.000.000 f. 00). Số bảy ngàn triệu quang tiền đó là tinh nội lương binh thuốc đặng mà thôi, không kể đến việc hư hao, thất sở lợi trong nước, và tiền lời vay hỏi, vản vản...

Số bảy ngàn triệu quang tiền phi trong một tháng chia ra cho các chiến ki như vậy :

L'Angleterre Anh-quốc (Hồng-mao).....	1.200 triệu
La France Đại-pháp-quốc.	1.200 —
La Russie Nga-la-quốc...	1.200 —
L'Allemagne Đức-quốc...	2.000 —
L'Autriche Áo-địa-lợi ...	200 —
La Belgique Bắc-lợi-quốc.	
La Serbie Sa-bi-quốc...	
Le Monténégro Môn-đực nội quốc.....	
Các nước động binh như :	
Nước Suisse, nước Ý-đại-lợi (Italie).....	200 —
Nước La-mã-ni (Roumanie và Hy-lập (Grèce).	

Tổng cộng... 7000.000.000 f. 00

Coi lấy số phân định tồn phi binh lương đây nhiều quá thì đủ e cho đám giặc Âu-châu này đánh cầm cự lâu ngày chầy tháng có nước phải điều không đủ mà chịu đựng nổi.

XƯƠNG VÔ ĐỊNH

Chỉ truyền binh-bộ mới độ số binh Đức-quốc (Allemagne) từ trận từ tháng tám tới tháng chạp tây. Lực biên chung ra đây, chỉ nghĩa là lấy số tổng cộng mà thôi, không thể nào kể riêng từ ngặng cho xiết. Ngày mồng hai tháng tám tây là ngày xuất sư cho tới cuối tháng chạp 1914, trọn năm tháng binh đao, Đức-quốc tổn trọn hai triệu binh (hai ngàn ngàn hay là hai trăm muôn binh). Trong số hai trăm muôn kẻ ngoại bộ, theo như lời bàn của người cao trọng, thì trọn (727.000) bảy trăm hai mươi bảy ngàn binh tử trận, chẳng tính tới những binh bị thương về dưỡng đường cùng là về nhà mà chết.

Lấy củ sánh với mới, trong chư khan quan có vị nào nhớ trận Đức-Pháp động cang qua năm 1870-71 Đức-tặc tổn hao bao nhiêu binh chẳng? Trận giặc Đức với Pháp năm 1870-71. Đức-quốc bỏ ngoại bộ trọn một trăm mười sáu ngàn bảy trăm năm mươi lăm tên quân; mà trong số 116755 đó số hai mươi tám ngàn hai trăm bảy



mười một tên quân tử trận mà thôi. Sánh lại với trận giặc đang thời, Đức-tặc hao binh hơn thập bội, hao tiền trận giặc 1870 gần bảy trăm ngàn binh. Mây này là mới có năm tháng, từ tháng tám tới tháng chạp, ước như còn dày đưa ngày tháng thế ấy, thì kẻ sao cho xiết — xương vô định cao hơn đầu.

Theo như lời tiên-tri của Tiên-sanh Bernhadi, trận giặc Âu-châu này binh tướng gây chẳng khác nào đồ cuộc của con nít nằng hình đất chơi, chùng hết muốn chơi rồi bẻ đầu, bẻ cổ, bẻ tay, bẻ chon mà liên. Còn lời tiên-tri của Jomini de la Kultur lại bàn khác hơn nữa.

Nếu như mà tính gộp số binh hao của Lục-hòa-quốc thì cũng chừng lối hai triệu.

Nước Áo-địa-lợi (Autriche) Hồng-nha-lợi (Hongrie) (Autros-Hongrois Áo-Hồng nhị lợi), nước Thổ-nhĩ-ki (Turquie) tính còn lại thì hao chẳng dưới một triệu binh, còn có chỗ cao hơn nữa.

Vậy thì trong năm tháng chiến tranh, số binh tử trận và bị thương tích (kể cả và trọng và khinh) của Đức-quốc (Allemagne) hai triệu; của Lục-hòa-quốc là Pháp-quốc (France) Anh-quốc (Hồng-mao Angletterre), Nga-la-quốc (Russie) Bắc-lợi-quốc (Belgique) Sa-bi-quốc (Serbie) và Nhật-bôn-quốc (Japon), hai triệu; của Áo-hồng nhị-lợi (Autros-Hongrie) với Thổ-nhĩ-ki (Turquie) một triệu, tổng cộng là năm triệu (năm trăm muôn binh).

Trong năm tháng tương tranh, kể từ tháng tám chí cuối năm 1914, tình sự ra coi thì thấy thấy người năm nghênh đất Âu-châu. Bắt từ đời vua Charlemagne đánh phân, cho tới đời sau dòng Hohenzollern (1) tự nghĩa binh muốn lập ngài lên lại nữa, thì chưa hề thấy trận giặc nào thấy nằm tợ núi máu chảy thành sông như vậy.

(1) Hohenzollern vẫn xưa là một nước. Năm 1849 bị Phổ-lô-si (Prusse) tiếm xưng, bếm giòng Hohenzollern cho làm quận hầu Phổ-lô-si là Đức-quốc ngày nay hãy còn.

Trong số năm triệu binh hao, xét kỹ lại thì số dân đất Nam-ki kể và năm-phụ lão-ấu chẳng hơn là bao nhiêu.

Chẳng cần nhắc tích thượng cổ ra, cứ lấy việc đời sau mà so sánh, tính gộp số binh hao của hai nước tranh đấu, đầu thắng đầu bại, thì thấy trận giặc Gustave Adolphe cả thắng, hao có hai chục ngàn binh (hai muôn). Trận giặc vua Frédéric thứ hai, hao gần trăm ngàn (mười muôn). Trận Marengo, Austerlitz, Iéna, Eylau, Friedland, Wagram, Borodino, Leipzig, Waterloo, hao gần bốn trăm ngàn (bốn chục muôn binh) kể và chết và bị thương tích. — Kể chung mấy bận làm phân và nội loạn trong các nước Âu-châu, thì chết không đầy một triệu — Trận giặc năm 1859 hao trọn ba mươi tám ngàn binh — Sánh lại với giặc kiêm thời, thì giặc năm mươi năm trước, coid nạn cho dân một nước mà phải hao binh chừng ấy thì có chi gọi rằng nhiều; giặc kiêm thời, vì dân mà khừ bạo, hao binh tổn tương đến đôi, mới thiệt nhiều cho chó — còn hai trận giặc Tào, một trận tại Liao-yang một trận tại Moukden hai nước hao trọn hai trăm năm chục ngàn binh.

Trong năm tháng chót năm ngoài (1914) kể từ ngày nước Allemagne Đức-quốc làm nghịch lòng trời, lấy bực trung, mà tính thì mỗi một ngày hao hai mươi lăm ngàn binh mà trong số 25000 đó, tính những là binh Đức-quốc với binh Pháp-quốc thọ địch tại chiến địa Rezonville mà thôi. Trận Rezonville trong một ngày, định quyết cho phận Pháp-quốc cả nữa đời, và lập giòng Hohenzollern lại nữa. Chẳng biết tội trọng gì mà trời dành để cho giòng Hohenzollern đến thế, ngóng cổ kêu ngoài chẳng thấu!

**ĐẠI-PHÁI QUAN HỒNG-NHA-QUỐC (Hongrie) cầu hòa**

Ti «Kiềm-báo» nước Áo-địa-lợi (Autriche) cấm ấn hành điện tin ở

thành Budapest gửi đến. Điện tin thành Budapest báo rằng hàng các quan Đại-phái (Députés) trong Thử-dân-viện Hồng-nha-quốc (Hongrie) đã dâng biểu đến ông Tước-bá Burian mà giảng việc cầu hòa một lần nữa.

Các quan Đại-phái đứng tên trong biểu, giảng rằng dân nước Hồng-nha-lợi đồ tháng, chẳng có chi cho đủ mà trợ cơ; nếu trao đình mà chẳng dè, cứ làm lui theo binh cách để dân sự sa-hầm, thì e chẳng khỏi sanh nội loạn.

**ÁO-ĐỊA-LỢI (AUTRICHE) NGÃ LÔNG**

Theo như tin thành Rome kinh đô Ý-đại-lợi các sử báo ó dậy rằng Áo-địa-lợi (Autriche) tình cầu hòa riêng với Hiệp-chiến-quốc, cũ nghĩa là bỏ Đức-quốc đánh một mình với Hiệp-chiến-quốc, còn Áo-quốc tách ra cầu hòa, không dám hiệp với Đức-quốc nữa. Nhà-nước Áo-quốc đã có ban chỉ truyền rao rằng sử báo nói huyền, song các sử báo chẳng thêm kể đến cứ ó dậy như vậy hoài.

**Nhật-Tào LƯƠNG-QUỐC**

**HAI MƯƠI MỘT ĐIỀU NHẬT-BÔN XIN TÀO**

Tại Bắc-kinh (kinh đô nước Trung-huê-Tào) (Thông-tin Sử-báo N. C. Daily News ngày mười một tháng ba tây có bản tin đến báo về vụ Nhật-bôn với Tào như vậy:

«Cuộc sàm định về hai mươi một điều Nhật-bôn xin Tào càng ngày càng dồn đẩy hơn phương. Trong mấy chốn đương đương bất luận người Tây người Tào, hễ hiệp lợi thì đàm luận một việc ấy, người nói vậy kẻ nói khác không biết sao làm chắc. Quốc sự là điều màu nhiệm, cuộc sàm định chưa rồi, song bung kinh miệng binh, không cho lậu tiếng, tuy vậy mà lòng nghe cũng dặng, lòng nghe mà chắc, chẳng phải mờ hồ, nghe rõ việc Nhật với Tào như định.

«Lúc ban sơ, Nhật-bôn ép Tào phải phê chuẩn tùy theo ý, trọn hai mươi một điều

ước xin, lại nói rằng hai mươi một điều ấy là gốc, không phê không được. Tào không chịu nhượng phê, lẽ ấy cũng tự nhiên — Tào nói rằng theo như lời bang giao cùng các quốc, Tào không thể nào phê chuẩn hai mươi một điều xin cho dặng, dầu rằng Nhật-bôn buộc Tào phê để làm gốc, Tào cũng không chịu phê ấy là lý chắc của quan Thượng-thor Lãnh-sự ngoại bang nước Tào phân trước hết đó. Ngài lại có luận cho các điều xin của Nhật-bôn là điều gây họa cho Tào bất hoà cùng chư quốc, vì như vậy thì phạm quyền của các nước nhiều lắm.

«Quan Đại-thần Nhật-bôn không phục lời luận ấy, nên mỗi kỳ hội diện, cứ ép Tào phải phê chuẩn hai mươi một điều xin của Nhật-bôn, luôn luôn.

**MÔNG-CO**

Ngày hai mươi tám hội có bản cải về vụ quyền thế tư của Nhật-bôn xin trong đất Nam-Mãng-châu và trong đồng Mông-cô điều xin ấy lại có buộc rằng Tào phải ban châu-phê, tru, ền quan chi.

Trong tựa đầu các điều xin về Nam-mãng-châu và Đông-mông-cô có nói Tào sẽ nhìn biết rằng Nhật-bôn đã được hưởng quyền tư trong mấy quận ấy đến giờ, Dân Tào bắt phục như thế. Dân Tào chẳng từ chối rằng từ khi Tào hoá với Nga-la-tư thì Nhật-bôn đã nhơn điếm mà được có quyền tư rồi, song quyền tư ấy khác hơn là quyền tư Nhật-bôn muốn xin cho được trong lúc này.

**ĐIỀU MỚI**

Điều xin của Đông-mông-cô nhìn biết Nhật-bôn như lời xin của Nhật-bôn gồm trọn các quyền, suy ra thiệt là một điều lạ; chiếu theo các tờ hoà ước lập ra với Tào tự thuở đến giờ, thì không thấy khoản nào nói như thế. Lại thêm việc nhượng giao theo như các điều của Nhật-bôn ước xin, thì quả là việc sanh sự bất hoà cùng các nước có quyền trong nước Tào, quyền chẳng nên phạm đến. Nếu như việc phê chuẩn vị một nước nào, mà chẳng phạm đến quyền giao trong các tờ hoà ước, thì chẳng phải một mình Nhật-bôn biết thủ lợi, các nước cũng biết xin khẩn đất chiếm quyền mà thủ lợi như Nhật-bôn vậy.

Bởi vậy Tào luận rằng điều xin về Đông-mông-cô và Nam-mãng-châu là điều cang hệ, đình lại ngày sau, còn mấy điều không hệ trong chi làm thì bản định trong lúc này.

Nhật-bôn nói rằng đầu Tào mà biện lẽ gì Nhật-bôn cũng không nghe, phải phê y điều giảng.

**NAM-MÃNG-CHÂU**

Kỳ hội bản định trong ngày mồng ba tháng ba, có chỗ như định. Tuy cãi với nhau không dứt, dân Tào dành cho Nhật-bôn thay tờ mướn đất Lữ-thuận-khâu và đất Giao-trung thêm chín mươi chín năm nữa. Tào mà dành cho như vậy, người bàn rằng tại bởi có Nhật-bôn đã xuất tiền bạc tạo lập trong đất ấy đã vô số. Nếu Tào chẳng cho thay tờ mướn cứ theo tờ cũ mà làm, đúng năm mồng hạn, giao đất lại cho Tào, Tào không đủ sức mà bồi trả của ấy lại cho Nhật-bôn. Ấy là đều bắt tiền của Tào đó, nên Tào mới phê nhậm như lời xin.

Qua kỳ hội ngày mồng bảy tháng ba, khi nghe rằng Tào cho Nhật-bôn thay tờ mướn đất xe lửa đến Nam-mãng-châu thêm chín mươi chín năm nữa, thì ai nấy đều lấy làm lạ hết sức.

**ĐANG XE LỬA TỪ AN-TUNG TỚI MOUKDEN**

Về chuyện đang xe lửa từ Antung tới Moukden hội đã dỡ ra mà sàm định hôm ngày mồng chín tháng ba. Có lẽ khản quan có nghe trong việc Nhật-bôn với Tào trong lực Nhật với Nga tranh đấu. Lóng đó nước Nhật-bôn có phóng đang xe lửa eo hẹp từ An-tung sau nối tới Moukden. Đang xe lửa ấy là đang độ binh của Nhật-bôn — Sau tăng đang giặc Nhật-Nga rồi, Tào có cho phép Nhật-bôn mở đang xe lửa hẹp ấy ra rộng như đang thường, mà ít nữa là Nhật-bôn phải giao bao lâu phải rồi định cho có chừng Nhật-bôn có giao kéo với Tào — chẳng dè quá kỹ rồi mà Nhật-bôn chưa làm gì hết; cứ ấy nên Tào bắt tội Nhật-bôn lỗi hẹn.

Nhật-Bôn xét biết cơ hội đã lỡ như vậy nhưng mà tùy cơ nên Tào bằng lòng cho lập đang xe lửa ấy lại và thủ lấy lợi cho tới năm 1923 khi tờ giao kéo mướn đang xe lửa phía Nam-mãng-Châu mồng hạn. Nhật-Bôn nhơn lúc đó xin mướn đang xe lửa từ An-Tung tới Moukden thêm chín mươi chín năm nữa; Tào đã phê chuẩn.

**NHẬT-BÔN NỘ TÀO**

Ngày mồng tám tháng ba, quan Thượng-thor lãnh sự ngoại bang Tào có tiếp chỉ của ông Hioki quan Đại-thần Nhật-Bôn đệ tới trần tờ cùng Tào phải với mà sàm định các điều ước xin của Nhật-Bôn dặng cho Nhật-Bôn biết mà liệu lượng cơ đồ phải sửa thế nào, và việc sửa yên nói đó chẳng phải là Nhật-Bôn muốn sanh, mà có lẽ lạ cho Tào lắm bấy.

Lời quan Đại-Thần Nhật-Bôn nói đó là tờ lấy việc binh đao mà sửa yên với Tào,

lại là lời tỏ ý muốn đem hạ chiến thư qua Tào, vì đang thời nước Nhật-Bôn lo tháo luyện thủy bộ binh lung lăm.

Ngày mười hai tháng ba là ngày chót của Nhật-Bôn định cho tào phải phê quyết hai mươi một điều của Nhật-Bôn ước xin; nếu như Tào không chịu phê, thì Nhật-Bôn sẽ sửa sang binh khí mà làm cho Tào biết mặt theo như lời của ông Hioki đã hàm Tào trên đó vậy.

Nhật-Bôn cử tại thành San-Francisco như định «tây chái» hàng hóa Tào làm như dân Tào tây chái hàng hóa Nhật-Bôn và không chịu giao hàng cho tàu Nhật-Bôn vậy.

Còn dân Tào ở Java đồng xét cho là phải thời tây chái hàng hóa Nhật-Bôn vì sự Tào Nhật bất hòa.

**THANH-ĐẢO THÀNH**

**TỪ NGÀY ĐỨC-TẶC (ALLEMANDS)**

**THẮT THANH-ĐẢO-THÀNH**

Chánh-phủ Đức-quốc (Allemagne) có chuẩn giao cho hãng Thổ-Hào của ông Siemsson với người tài chủ cũng là dân Đức-quốc lập ra, ba trăm ngàn ngươn bạc. Hãng Thổ-Hào ấy hiện có hai mươi ba cảnh lầu, có nhiều cảnh cao ba bốn tầng lầu để cho mướn khi chưa thất Thanh-đảo-thành.

Cửa ấy đều bị tịch và mỗi cảnh lầu đều có đóng một miếng vàng để rõ ràng bấy chữ Tào như vậy: «Cửa binh Nhật-Bôn thám doạt».

Hai chục gia tư của dân Đức-quốc với mười tám cảnh lầu của nhà-nước Đức-quốc cũng đều bị binh Nhật-Bôn chiếm rảo, vì lúc cang qua, Đức-tặc trú trong lầu đài ấy. Hiện bây giờ thuộc về tay Võ-Bá cầm mà đợi lệnh. Đã rao cho những người mướn nhà ấy phải đóng tiền nhà theo lệ.

Một triệu sáu trăm ngàn ngươn bạc của Hãng-bạc Deutsche-Asiatische Bank cũng bị tịch, còn nhà cửa đồ đạc đều niêm bế.

Súng đồng 28 phân của Nhật-Bôn đã chở về nước, còn để lại có ít họng súng «Ogata» dày 22 và 14 phân mà thôi, súng Ogata ấy là súng của Phó-Tổng binh Ogata bày ra, mạnh và hay hơn các thứ súng đồng.

Đang xe lửa Saifon-thanh-đảo qua tới Thượng hải, và đang Tchéfou dài bốn trăm dặm của Nhà-nước Đức-quốc cũng bị tịch khi thất Thanh đảo thành. Hai đường xe lửa ấy giá đáng hai triệu Yens-Nghe rằng đang xe lửa ấy sẽ nối tới Naga-saki-Shanghai dặng cho Tào với Nhật để thông thương.

Giấy thép thủy của Đức-tặc dưới biển Nam và biển Đông từ buổi mới dựng nên Thanh-đảo đến giờ, có gần bốn ngàn dặm bề dài.



Đàng giầy thép thủy từ Shanghai tới cù lao Yar và cù-lao Célebes giao lại cho hãng Denitch-Holland coi, song chưa biết ngày sau ra làm sao.

ĐỨC-TẶC Ở THANH-ĐẢO

Ông Nomani Seidji, Thông-ngôn Võ-biến Nhứt-bồn vâng chỉ qua Thanh-đảo thành kiểm sát việc tiền-bạc chiếm thầu tại hãng Deutsche Asiatische Bank và xét vụ đàng xe lửa của Đức-tặc tại Chantoung. Ngài trần tể cùng người thế mặt Mainichi rằng khi kiểm sát mình bạc ra đời, thì hiện có 1.514.000 yens dấu dưới hầm trong văn phòng quan Nguyễn-soái Đức-quốc tại Thanh-đảo. Số bạc ấy liền chiếm thầu chẳng chờ lệnh binh, bộ thượng thư toàn, còn trong hãng Deuts, che Asiatische thì xét ra 800.000 yens, cứ việc thầu vào kho, chẳng kể đến lời của quan Tổng lý khai rằng bạc ấy là bạc thế đầu cho số giấy bạc hãng đã in ra, vì lời khai của quan Tổng lý khó tin và khó nhảm.

Hãng Võ-bá Nhứt-bồn mới cất vấn một vi Tham-biện Đức-quốc tại Thanh-đảo thành mới hay lúc Nhứt-bồn vây Thanh-đảo vi Tham-biện ấy có bắt ép dân Tào ra cầm thương giao chiến với Nhứt-bồn. Khi Nhứt-bồn gần hãm thành, dân Tào liền phết chính-y Đức-tặc, mặt đồ Tào như thường cho khỏi bị sanh cầm.

Vi Tham-biện ấy hãy còn bị trạng cáo khác nữa, song không rõ cho hăng tới gì.

Chưa biết Nhứt-bồn cho vi Tham-biện ấy là tù giặc, hay là thám-tử cũng là kẻ phạm đại hình, chờ đàng thời đây thì cầm như tù giặc

Nam-Kỳ-thời-sự

Giá bạc

Table with 2 columns: Item (Kho nhà nước, Hãng Đông-dương, Hongkong, Chartered) and Price (2f35, 2 36, 2 36, 2 36)

Giá lúa

Mỗi tạ 68 k. chở đến nhà máy Chợ lớn, (trả bao lại) 2\$30 tới 2\$35

Mười hai ngàn đồng

Cholon. - Ngày mồng một rạng mặt mồng hai tháng tư tây, tên Trần-văn-

Kho linh tuần thành phố Chợ lớn bắt một tên khách-trú không có bài chỉ. Tên khách-trú khai rằng bài chỉ để tại tiệm chủ mình là Quan-Kiệt ở đàng Gialong.

Linh Kho liền dẫn anh ta tới tiệm Quan-Kiệt mà lấy bài chỉ theo như lời khai. Chẳng dè tới nơi, bài chỉ đâu không thấy, thấy anh ta làm luội đui sao giấy bạc lọt ra bụi thiên.

Hỏi làm gì có bạc nhiều như vậy, anh ta lén quinh nói không đi, năn nỉ chịu cho linh Kho bốn ngàn đồng đăng tha anh ta. Linh Kho thấy việc không trọng gì lắm mà xin lo tới bốn ngàn đồng, thì lấy làm lạ và hồ nghi chẳng có đều cang hệ lớn chớ chẳng không; lại thêm linh Kho có tánh liêm sỉ không thêm làm việc khuất lấp, nên chẳng chịu nhậm của cho, cứ việc bắt khách-trú nạp cho quan. Vào tới quan, Đốc lý tuần thành, mới trộm của chủ là Quan-Kiệt mười hai ngàn đồng. Sở tuần thành liền đem tin cho Quan-Kiệt hay; chừng đó Quan-Kiệt mới biết mình bị mất bạc, bắng chẳng thì chưa hay biết chi cả.

XE-MÁY-HƠI

Hai xe đụng nhau, lật một cái

Ngày mồng sáu tháng tư tây, đàng buổi sớm mai, ông Jacques là tay đại-thương đương chức hội-đồng quăng-hạt ngồi xe máy hơi ở Trảng-Bóm về Saigon. Mười một giờ bốn mươi, tới đường Paul Blanchy, xe chạy chậm. Trong xe có nhị phu nhơn là bà Mattei và vợ ngài.

Chạy tới góc đàng Legrand de la Liraye, xe ông Jacques bị xe số 231 đụng. Xe 231 là xe của ông O'Connell, người Annam coi máy, chạy vụt vụt như chim bay. Trong xe của ông O'Connell có bà de Carpentier và linh-ái lại với vợ và con của ông de Carpentier quan ba thủy, Tổng lý việc chiến thuyền.

Hai xe đụng rất mạnh, mà bởi xe ông Jacques bị đụng bánh sau

bên tả mạnh quá nên phải lật úp. Bao nhiêu người trong xe đều mắc kẹt ra không đặng. Khi cứu vớt ra thì bà Mattei vô hại, Bà Jacque thất thanh chớ cũng không sao, duy một mình ông Jacque, bởi ngồi ngoài coi bánh, bị tay bánh gây đâm nhâm ngực. Lập tức chở về nhà lo phang điều trị. - Còn xe bên kia, người coi bánh và các vị trong xe vô hại.

Rước quan thầy Flandrin đến coi dưỡng tích cho vợ chồng ông Jacques, bà Jacque không chi cho lắm, chớ còn ông Jacque bị gãy hai cái xương sườn, nằm không yên rên siết; tuy vậy mà ngủ cũng yên giấc, lại thêm may trong mình như thường, không nóng mề sàng. -- Bà Jacque tuy không bị vit tích, chớ xe đụng mạnh quá vang dẫu vang ọc, tới bây giờ chưa tỉnh, nói cũng chưa ra lời.

Sở Tuần-thành liền lấy khai báo, đợi xong xuôi, sẽ báo tiếp theo, những lời nghe lóng, vì sử-quán chẳng muốn trong việc cang hệ và hồi thường thiệt hại mà có sử-quán chen lộn vào. Sử-quán cầu xin cho vợ chồng ông Jacques quở thẻ đất an.

Tiếp theo đây, sử-quán ăn hành lời bố cáo của Nhà-nước mới gửi đến cho sử-quán ăn hành, đặng nhắc nhở chủ xe máy hơi về các điều lệ:

« Nhà-nước xin nhắc lại cho chủ xe máy hơi nhớ rằng phép cho xe máy hơi chạy trong châu-thành mau hơn hết là mười hai ngàn thước một giờ. Tuy cho vậy mặt dầu chớ tới mấy chỗ đàng quẹo, đàng rẽ xe lửa nhỏ, đàng trở ra đại lộ thiên hạ thường tới lui thì phải bớt tốc xe, đặng khi có việc xảy đến, ngừng lại cho dể. Còn khi qua mặt xe bò hoặc xe ngựa, phải chạy chậm cùng là ngừng đợi cho qua, vì e bò ngựa giực mình vụt nhảy làm cho sanh đều tẻ biển.

Nhứt là trong mấy đàng chật, hai xe qua vừa đủ tránh, đàng chung quanh chợ, đàng Catinat, phải cho chạy thiệt chậm rì, chậm như súc

người đi từ bước. Qua trước các nhà hàng cũng phải chạy chậm cho bụi khỏi bay nguì ngút.

Những luật lệnh đã toàn chớ sở tuần thành lóng trước nay đã lập nguyên lại đặng mà xem xét những xe máy hơi chạy lầy trốn cùng là xem xét các điều trái phép.

Ngoài việc phạt và theo luật nhà-nước chẳng ngại lòng sự thù giặc coi máy xe hơi của người phạm phép. »

Thầy ma

Thầy một người bôn-quốc, chưa rõ tên họ quê quán, nằm tại hàng ba, kho rạp hát tây. Xét ra trong mình không có vit tích chi cả, song thấy thân thể gầy mòn, chất là bị cơ hàng mà tị thế.

Khán xét rồi đem thầy vào nhà-thi.

Cũng là thầy-ma

Ngày mồng năm, lối bảy giờ ban mai, gặp thầy một người phụ-nhơn nằm trong khoảnh đất trống gần nhà thờ Lạt-đạo Saigon. Tri ra thì người đờn bà ấy là Lý-thị-Hai, 47 tuổi, ở đàng Chaigneau bịch nghệ tùy thân. Thấy không vit tích chi cả, quan thầy khán quả Lý-thị-Hai già rượu quá nên huyết vọng bỏ mình.

Khán rồi toàn đem thầy mai táng

Còn một cái nữa

Ngày mồng bốn, tên Ng.-v.-Dung chết thầy nằm tại đàng mề sông, (quai de Mỹtho) gần chợ Bình-Tây. Xét ra không vit tích chi cả, giao cho Hộ-thứ-Bảy chôn.

Trời tối mà

Lê.-v.-Vay cũ tên kêu là Hai, kéo xe số 142 cư tại Thuận-Kiều lộ, đem hai cái đèn xe nạp tại sở tuần-thành. Trong hai cái có một cái bẻ kiến. - « Vay-Hai » khai rằng đèn ấy của một người Annam tuổi chừng 47, 48, kêu xe tại

chợ Saigon đi về xóm-gà; lại tiếp rằng người ấy đem đèn ra tiệm « Lạc-son » mà bán, bởi bán không đặng nên đem trở lộn về. - Trời tối quá mà!

Êp

Xe kéo chạy tới đàng Catinat quẹo qua Espagne không hay Êp nên hay đụng. Lúc ban đêm xe 738 và 600, cái ở Espagne qua, cái ở Catinat lại, đụng, xe 600 vạy bánh.

SET ĐÁNH

Điện-hoà. - Tóm chiều ngày 7 avril, trời mưa lớn và giông gió rất lạnh dưng mình; làng Tàu-hoà có 2 người bị sét đánh còn bên Tàu-nhuận 3 con bò cũng bị sét đánh mà chết, duy có 1 con cháy lầy đến hàng đừa. Hai làng ấy thuộc về tổng Chánh-mỹ-hạ.

BẮT ĐẮC KỶ TỬ

Thầy giáo Mèo ở Tân-triều-đông, ngồi xe máy té tại dốc cầu cù-lao-phố gãy răng cửa, sứt hàm, chớ về nhà thương Biên-hoà. Trọn một ngày, nói năng không đợc qua bữa sau chết, kể thì nói xe xuống dốc bị gió trật nón dấy mặt nên không thấy đường, xe trượt xuống hào, người thì nói say rượu, nguyên thầy này dạy học trò trường tổng Phước-vĩnh-trung, làng Bình-mỹ. Mỗi năm gần kỳ thi ăn lương 55 \$ một tháng, thì chịu dẫu đèn dạy học trò ban đêm nên học trò Bình-mỹ của giáo Mèo năm nào cũng thi đậu, có tiếng khen và thưởng bạc. Nhờ lương khá và tiền thưởng mỗi năm, ngựa xe sắm đủ, nay chết rui ro như vậy, đáng tiếc đàng thương.

Hội-Hữu Saigon

Chánh hồi các hội hữu Nam-kỳ đã nhóm nhau tại nhà hội chức việc thương-mãi đặng mà thuyết lập cuộc xô số lệ mỗi năm. Cuộc xô số năm nay quan Nguyễn-soái Nam-kỳ đã phê

hôm hai mươi tháng ba tây. Mọi việc đều sảm định trừ ra việc in giấy đàng tinh phân phát ra cho các nhà in, in giùm mỗi người một phần.

Ngày xô số định nhằm bữa mười bốn tháng bảy tây.

Table with 2 columns: Item (Độc đất, Một số trứng, Năm số trứng, Mười số trứng, Hai chục số trứng) and Price (4000 \$ 00, 1000 00, 500 00, 500 00, 500 00)

Tổng cộng số trứng. 28 = 7000 \$ 00

Công văn lược lục

(Từ ngày 27 Mars đến 3 avril 1915.)

Vi lời nghị quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ ngày 25 mars 1915.

Thấy thuốc ngựa bôn-quốc hạng ba đàng giúp việc ở Tonkin, nay bỏ đi tưng quyền quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ.

Vi lời nghị quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ ngày 31 mars 1915:

Cấp bằng cho thầy Nguyễn-văn-Trọng, có bằng cấp trường Sư phạm Giadinh, làm giáo tập hậu bổ sở Giáo huấn Nam-kỳ.

Cấp bằng cho thầy Đồ-quang-Lai, làm ký lục ăn tiền ngày lương mỗi tháng là 39 \$, và bỏ đi giúp việc tại ti Thủy-đạo.

Vi lời nghị quan Nguyễn-Soái Nam-kỳ ngày 1<sup>er</sup> avril 1915.

Cấp bằng thiên bổ:

1<sup>o</sup> Tên Huỳnh-dại-Thông, linh dề lao thí sai hạng nhì đàng giúp việc tại khám Côn-nôn, nay bỏ đi tưng quyền quan Quản-đốc khám lớn Saigon thế cho tên Nguyễn-văn-Dinh bỏ đi chỗ khác.

2<sup>o</sup> Tên Nguyễn-văn-Dinh, linh dề lao thí sai hạng ba đàng giúp việc tại khám lớn Saigon nay bỏ đi tưng quyền quan Quản-đốc khám Côn-nôn thế cho tên Huỳnh-dại-Thông.



# VĂN CHƯƠNG KHOA

(PARTIE LITTÉRAIRE)

## L'HOMME ENTRE DEUX AGES ET SES DEUX MAITRESSES

Un homme de moyen âge,  
Et tirant sur le grison,  
Jugea qu'il était saison  
De songer au mariage.  
Il avait du comptant,

Et partant

De quoi choisir; toutes voulaient lui plaire:  
En quoi notre amoureux ne se pressait pas tant;

Bien adresser n'est pas petite affaire.

Deux veuves sur son cœur eurent le plus de part:

L'une encor verte; et l'autre un peu bien mûre,

Mais qui réparait par son art  
Ce qu'avait détruit la nature.  
Ces deux veuves, en badinant,  
En riant, en lui faisant fête,  
L'allaient quelquefois testonnant,  
C'est-à-dire ajustant sa tête.

La vieille, à tous moments, de sa part emportait

Un peu du poil noir qui restait,

Afin que son amant en fût plus à sa guise.  
La jeune saccageait les poils blancs à son tour.  
Toutes deux firent tant, que notre tête grise  
Demeura sans cheveux, et se douta du tour.  
Je vous rends, leur dit-il, mille grâces, les belles,

Qui m'avez si bien tondus :  
J'ai plus gagné que perdu :  
Car d'hymen point de nouvelles.

Celle que je prendrais voudrait qu'à sa façon

Je vécusse et non à la mienne.  
Il n'est tête chauve qui tienne.

Je vous suis obligé, belles, de la leçon.

LA FONTAINE.

## NGƯỜI KIA SÒN-SÒN VỚI HAI TÌNH-NHƠN CỦA NÓ

Người kia nửa trẻ nửa già,  
Trên đầu, mái tóc sặc đà hoa-râm.  
Nghĩ vì, trong cuộc trăm năm,  
Phải mùa lo chỗ sắc cầm diu-giăng.  
Anh ta tiền bạc sẵn-sàng  
Đặng bề kén lựa giữa hàng chợ đông.  
Mấy cô thấy muốn đẹp lòng  
Tình-nhơn bởi rửa thẳng-dùn gấp chỉ.  
Trăm năm chẳng phải một kì,  
Vừa đôi xứng lứa việc thì dễ dàu.  
Trong lòng hồ-hững bấy lâu,  
Hai bà goá nọ giéo cầu chắc nơi:  
Một nàng tuổi hãy còn tươi  
Một nàng thì đã có hơi quá muộn.

Nhưng mà khéo việc trau dồi,  
Cổ này sửa bớt cái tội hóa-nhi.  
Hai nàng cười cợt miệng chi,  
Tung-tiêu chú ý, sửa lia cái đầu.  
Nghĩ mình đã xé bóng dàu,  
Muốn cho loan phụng sánh nhau phải chừng:  
Một cô tay nhỏ không dừng,  
Tóc đen mấy sợi của chàng còn dư.  
Chỉ tơ triện hạ chẳng chừa.  
Mấy sợi tóc bạc cho vừa thanh xuân.  
Hai cô dọn sửa tăng-bằng,  
Hoa-râm nay đã chân-ngân sợ không!  
Chàng rằng: « Cầm mền vô cùng,  
« Mấy cô vuốt sửa đầu bồng nên tròn.  
« Hao môn mà lợi còn hơn,  
« Vì nay biết tổn, đẹp đôn Tương-như.  
« Có nào nữa có trao tơ,  
« Thì sao tôi biết bây giờ đã minh:  
« Muốn cho tôi thuận ý mình,  
« Để nào cho đặng mặt tình tự do.  
« Sá gì cái sự tròn vo:  
« Cầm ơn mấy ả dạy trò biết khộn. »

NGUYỄN-NGỌC-ÂN, thích nôm.

## THI-TẬP

Họa-vận viên quan Annam đầu quân xuất trận  
giúp nhà-nước trong đám giặc Âu-châu

Giúp nước liều mình ắt phải xong,  
Ra tay đánh bắc đờ về đông,  
Pháp quân rầy đã lâm cơn biển,  
Nam tướng ta nguyện phải rắng công,

Tạc dạ đề sơn cơn bắc hải,  
Danh biêu nào sá cực non sông,  
Đồng tâm hiệp lực phò tán chúa,  
Tru diệt Đức-binh mới phỉ lòng.

Phỉ lòng đẹp đặng chốn gươm đao,  
Vạn tướng thiên binh đề nại nào,  
Quân tử chỉ sơn cơn nắng hạn,  
Trượng phu chẳng sá vực sông sâu,

Đền ơn báo hộ trong cơn biển,  
Đáp nghĩa khai tâm trợ Pháp-trào,  
Chỉ khi giữ lòng nương quốc vận,  
Rạng danh đầu thác đề nài bao.

Nài bao sạ quốc nguyện đồng tâm,  
Đoan dữ gậy nên sự oán thâm,  
Độn nhập biên cương dâm gái hạnh,  
Xâm lăng giá địa kết cừu thâm,  
Chạnh lòng Pháp-quốc gan tha thiết,  
Trưởng tới gian đồ dạ giận cầm,  
Một tấm lòng son thiên tải hận,  
Kiếp chầy cũng nguyện báo cừu thâm.

Cừu thâm nguyện báo mới an tình,  
Lê thứ cũng nguyện nhứt nguyệt-minh,  
Nam việt bốn phan đều khấn đảo,  
Pháp trào thẳng trận đắc hồi vinh,  
Kẻ cầu thiên địa trai đàn lập,  
Người khấn thần linh giữa miếu-dinh,  
Chỉ đốc khuôn phò an Mậu-quốc,  
Ngân năm càng tượng cộng hòa-bình.

Hòa bình chúa trị ắt an dân,  
Ngày thẳng một đảng mực đúng cân,  
Dựng nghiệp trời nam an thánh chúa,  
Khai cơ đất bắc lập hoàng tân,  
Kinh luân bữa bữa toan điều đồ,  
Thao lược ngày ngày chỉ nẻo thân,  
Đầu thác cũng đành ơn báo hộ,  
Lòng ngay cho trọn đạo quân thần.

Quân thần giữ trọn tấm lòng trung,  
Sương tiết chỉ nao mấy dặm trùng,  
Chải gió đề sơn cơn lạnh lèo,  
Dầm mưa bao quản tiết sương lung,  
Bền quân cậy ngọn cờ tam sắc,  
Thẳng trận chẳng qua có tướng hùng,  
Nếm mật cầm hơi ai bắt nghĩa,  
Năm gai nghĩ giận phát tâm xung.

Tâm xung phải chịu biết mắng rằng,  
Nóng nảy bao nhiêu phải vuốt giăng,  
Mùi bạc chờ ngày trừ tặc qui,  
Gươm linh đợi sát kẻ làm nhân.  
Trời cao nở để lâm nguy biển,  
Đất rộng dàu xuôi nước nhọc nhân,  
Đom thấy gian thần đã yếu sức,  
Cho hay đối địch cũng đôi trắng.

Đôi trắng thì hết dấy binh đao,  
Pháp trận đoạt thành Đức ắt nao,  
Bình Pháp rần rần như lửa đỏ,  
Trượng hùm lẫm lẫm phá non cao,

Thù kia trả đặng an lê thứ,  
Oán nợ dẹp xong vững Pháp-trào,  
Bốn biển an mừng cho Mậu-quốc,  
Hết lo tướng sĩ động binh đao.

Nguyễn-ngọc-ÂN.

### 1° ĐỀ:

Khò thì đôn gánh đôi quang,  
Thiếp nuôi mẹ thiếp chàng sang mặt chàng

Khò an phận thiếp gánh đôi quang,  
Đầu có giàu sang cũng mặt chàng.  
Vời mẹ riêng vì dàu bóng ngã  
Phận chông chung để liễu hoa vàng  
Câu thi cũ mọc ngấm rồi nghỉ  
Khúc vịnh tang du đọc lại càng  
Nhấn kẻ hữu tình âu có biết  
Tơ lòng xin gửi với thương lang.

H. T. MỸ.

### 2° PHONG TÌNH

Đem thân bán giã giữa trần ai:  
Nào có chỉ chỉ chữ sắc tài?  
Má phấn hân hờ lòng để một  
Nhà vàng âu ắp giá nào hai.  
Biển trầm chìm nổi tay hào kiệt  
Đường liễu đong đưa bạn trước mai.  
Ngọc trắng vì bằng hay thử sức,  
Nợ tình ngày một nghĩ càng phai!

H. T. MỸ.

### CHIM CỬ THƠ

Con chi cu cú ở trên cây:  
Trời đất sanh ra giống quá ngày;  
Ngày ăn bông cao lơ mặt nịnh;  
Tối đeo tiếng dữ nhác người ngay;  
Kiết hung đã có căn duyên mõ;  
Họa phước đâu theo lỗ miệng mây;  
Kêu mỗi ché xôi đã chẳng có;  
Mùi tro ta vãi, phải đầu bày.

Phủ-quới-Cường.

### Đi buôn họa vận (Thủ vĩ ngâm)

Bướm chi lỗ-xổ rạng chơn trời,  
Cỏ phải đoàn buồn dạo khắp nơi,  
Linh-lăng ngoài khơi xa bụi tục,  
Quới-quyên cửa các hết vui chơi,  
Gành nghề ghe thuở neo trưa-trật,  
Bãi hạt nhiều khi giắt thành-thời,  
Ai biết thương hồ nghề Phạm-Lãi,  
Bướm chi lỗ-xổ rạng chơn trời.

Laghi. — Phạm-Nghiệp dit Nhớ.

### Hỏa xa Saigon-Tonkin (Họa vận)

Tròn-tru máy-móc bởi nhờ dàu,  
Xe lửa Saigon chạy chẳng lâu,  
Nẻo văn trên ngày phần nhấy mắt,  
Đường dài trúc thẳng nửa canh thâu,  
Dập-dều lên xuống người phang Á,  
Bây-biện thấp cao vốn cõi Âu.  
Nam-bắc từ đây thông-thả khách,  
Cơ đồ như thế đáng cho mau.

Vinh-Xuân  
Phạm-quang-Nghiệp.

### Khuyến nữ học. Văn-lô-mô-lo-cho-trô

Trông má sòng sô cũng một  
Khuyến-đàn nhi-nữ gần công mỗ,  
Liều hồ lược ngọn rừng-nho đến.  
Đặng-cát gieo mình biển-thánh lo,  
Nhị, Trắc, lấy lưng thao-lược sảng,  
Hoanh, kiêu đồn-đãi bút nghiên cho,  
Chỉ hơn bàu nước bằng văn-vật,  
Học hỏi nên thân mới gọi trò.

Anh-Tuấn. Long-Đức. V.-long.

### HỌA VẬN

Kia được văn-minh rơi cả lò,  
Nữ nhi kia hỡi ráng siêng mò,  
Quyền vàng phân liễu trau giới lấy,  
Bút ngọc thân hồ gần sức lo,  
Á-Mạnh gương kia còn thấy đó,  
Cổ-Tô thức nọ rõ ràng cho,  
Nổi danh tài đức cùng Âu-mỹ.  
Giỏi lấy hồng nhan cũng gọi trò.

Le maire Long-đức V.-long.

### ĐỀN SÁP (họa vận)

Nhờ ai tự thưở tiếng rên oai,  
Đền sập roi đời dẻo lại dai.  
Nắng lửa chi sơn công tạo hoá,  
Mưa dàu bao quản chịu nhiều ngoại.  
Rạng danh muôn kiếp theo thời thế.  
Khấp cả ngàn thu tự ánh soi.  
Mới biết ong nào sanh sáp nấy,  
Ra tay tế độ chớ nào ai.

H.-V.-Tiet,  
Douanes Pnom-Penh.

Trăm năm trăm tuổi may ruồi một chông,  
đâu ai thên phụng về rồng mặc ai.

### Họa vận

Mười hai vui dạ trót canh gà,  
Ba vạn sáu ngàn đẹp mặc hoa,  
Duyên nợ tơ hồng đã đã thắm,  
Ba sanh nguyệt lão đá đành qua.

Câu Bùi đầu đến thì ngờ mặt,  
Vương tử tuy ngân cũng tránh nhà.  
Uống lười mặc người con tráo chất,  
Tiết trinh nguyên giữ vẹn lòng ta.

Trần-long-phước, Ngã-Tư

### CÂY THUỐC ĐO CỦA TÂY

Nội trong mười tất chế ra đây,  
Các xứ đều dùng thuốc của tây.  
Dài vẫn bao lăm trong xấp vải,  
Thấp cao dàu mấy bọc thang máy.  
Biển sông còn dễ tìm đo đặng,  
Lông thả khó mà vạch lăm thay,  
Giàn trả hỏi ai từ bột thối,  
Lưỡi trời đã bủa khắp đông, tây.

Huỳnh-văn-Nghi.

## CÁO BẠCH

Vì nghe phen bị quở trách về  
tội khinh sửa thi phú văn từ của  
tài từ lục-châu gửi đến, nên mây  
kỳ rồi, dẫu thầy lỗi, tôi cũng chẳng  
dám làm chinh lòng, cho hay quyền  
bút chánh ở tôi. Vậy xin chư khán  
quan liệt thầy khá nhớ lời tôi mà  
hỉ xả.

LÊ-HOÀNG-MƯU.

## Học đường dường chánh

QUỐC ÂM THI

### 8° Thiệp ác kiết hung

Việc lành một mây cũng nên làm  
Việc dữ thì lòng chớ khá cam  
Lành con cháu nhiều đời khả  
Lành dữ dòng sau ắt chẳng kham  
Trời tuy cao xa chẳng khá đối  
Nếu đối ông trời thì phải tội  
Một mình riêng hồ cũng không nên  
Đợi chi người biết mới là lỗi  
Lành lành tất dạ đặng thành thời  
Ấy cũng gọi là hưởng phước trời  
Lựa là giàu sang đề con cháu  
Mới rằng là phước ở trong đời  
Lành dữ thì lòng sanh máy móc



Ấy cũng là họa tinh thần nhọc  
 Lửa là hoạn mạng đến đời sau  
 Mời gọi rằng họa sanh lao碌  
 Lâm người phải nghĩ xét cho xa  
 Ai ai thì cũng loại người ta  
 Người sao ngu si người thông thái  
 Lúc thời bần bạc lúc vinh hoa  
 Có tri thời thông không tri dốt  
 Hư thời xấu hổ nên thì tốt  
 Vậy nên chia cổ mấy bức người  
 Bứt thấp bức cao đều xét tốt  
 Hề là gương tốt để dành coi  
 Gương xấu quân đi chớ lấy soi  
 Tốt xấu bởi mình lòng sở thích  
 Người đời chẳng khá để lời thôi.

Thuyết nhơn

Trời đất sanh vật là đức nguon  
 Thánh hiền cũng dạy người làm nhơn  
 Thời minh phải thể lòng trời đất  
 Thương người thương vật ấy là nhơn  
 Thương người phải thương thương cha mẹ  
 Bởi vì cha mẹ công sanh để  
 Suy ra cả thủy nội tôn chi  
 Cũng phải yêu vi như một thể  
 Sau rồi thương cả loại người ta  
 Bất kỳ trai gái hay trẻ già  
 Hoặc thấy ai mà lâm hoạn nạn  
 Ra công ra của giúp chớ qua  
 Giữ tấm lòng công đức thiên hạ  
 Bằng nhau một cách cho thông thả  
 Người hèn hay hoặc là người sang  
 Cũng đừng bắt cấp đừng thái quá  
 Chớ cư lòng độc tính mưu sâu  
 Hại người giết vật cướp sang giàu  
 Khắc phạt đầu mà nên sự nghiệp  
 Rồi thời hưởng cũng chẳng bao lâu  
 Té ra mình mang những sự ất  
 Làm sao cho khỏi bị trời phạt  
 Hoặc là đau ốm hoặc nghèo nang  
 Con cháu ngày sau cũng phải mệt  
 Đầu mà có phước đặng làm quan  
 Chớ ý quyền cao hiếp tông làng  
 Bởi vì có nhỏ mới có lớn  
 Bằng không há để một mình sang,  
 Việc nhơn nói chẳng hay vừa hết  
 Nói ít biết nhiều phải xét đến  
 Cứu vật, vật còn biết trả ơn  
 Huấn chỉ người chẳng lòng thương mến.

HUYNH-THỨC-MẬU.

### Đạo ngộ ác

THỊ NGÔ SƯ

Ngày mồng mười tháng tư tây,  
 gần lòi mười một giờ ban mai, nhà  
 thơ giao cho tôi số nhứt-trinh N.  
 C. M. Đ. 41. Tôi lấy làm lạ, vì chưa

hiểu sao mà nhứt-trinh gởi đi rồi  
 lại để tên tôi mà gởi trở lại. Khuoi  
 ra coi thấy có lời bâng trạch của một  
 vị khán quan cư tại Saigon, song  
 chưa biết rõ là ai, vì không có ký  
 tên. Cho hay rằng giờ ấy là giờ chót  
 của số 42. dấu bài gì đi nữa cũng  
 phải đợi số 43 mới đem vào, nhưng  
 bởi vị khán quan ấy có lời dặng  
 bảo, nên tôi lật đật sơ tam ba đều  
 ăn hành lời bàn của người, một là  
 để cho chư khán quan Lục-châu  
 suy xét, hai là mời người ra mặt  
 kéo mà người ẩn sĩ uống cho đời.

Trang thứ năm, kể luôn và bia  
 vàng, có thơ như vậy:

« Ông chủ Bút »

«Nhơn nghiệp nầy tôi xin vô lễ  
 mà cang gián ông chớ không phải  
 là chỗ nói kiêu ngạo chi. Bởi tục  
 thường rằng chuyện mình thì  
 quảng: Chắc ông không hiểu là  
 báo chương nầy là giờ. Chớ tôi coi  
 không có bài nào chọ, thích thời  
 vụ, mà thầy ông NGU-SI-PHẠM làm  
 bài *Kiểm-cổ-kỳ-Mộng*, nói phách  
 quá, nên tôi mới dám mở miệng  
 mà cáo báo cùng ông những điều  
 tệ nầy.

Xin ông dờ ra ít trương sau, thì  
 ông sẽ thấy những bài tôi xin vô  
 lễ mà phê đó thì ông rõ.

Tôi cũng vẫn biết là trung ngôn  
 thì nghịch nhĩ, nhưng cũng nói,  
 dấu ông không dung tình thời ông  
 hèn. Bằng như ông ra độ lượng  
 lớn xét suy lại, có lẽ ông thương  
 tôi là người nói ngay, dặng sửa  
 lại những điều tệ ấy.

Xin ông có nghĩ tình, báo  
 chương chuyện sau, ông ăn hành  
 lời rao, *tôi sẽ ra mặt chớ sợ e* mich  
 lòng nên không dám xưng tếp.

Lời dượng vàng ngọc có lẽ đầu  
 tôi chẳng kiên lại đam lòng  
 hơn là gì, khuyển ai chớ ngại, hãy  
 ra mặt mà dạy bảo tôi thêm, một là  
 giúp ích cho đời, hai là giúp ích  
 cho tôi, biết nhau rồi mặt tình  
 đậm đạo.

LÊ-HOÀNG-MU.

Kính

### CÁO BẠCH

Kể từ số 43 sắp về sau, quyền  
 chủ bút-bút *Nông-Cổ-Min-Dam*  
 chẳng còn ở nơi tay tôi, vì đã giao  
 lại cho M. Nguyễn-kim-Đình. Vậy  
 xin trong lục-châu khán quan chớ  
 khá tư thơ nơi tôi mà hỏi một điều  
 nhỏ mọn nào về *Nông-cổ* nữa hết,  
 dấu khán quan còn thấy tên tôi  
 đứng trong một hai bài.

Nay kính

Lê-hoàng-Mưu

Cáo từ

### Liều trai chí dị

#### CHUYỆN PHONG-TAM-NUONG

Thuở trước có nàng Thập-nhứt-  
 Nương họ phạm, vốn con nhà trăm-  
 anh, nhan sắc đẹp đẽ, lại thêm tư  
 chắc phong lưu, song chưa nơi kết  
 nghĩa bảo cừ, vì thực nữ ước cho  
 dặng người quân tử. Gần đó có phật  
 đường am-tự, tiết thượng-nguon khởi  
 sự làm chay, đêm ngày bốn đạo vẫn  
 lai, sớm tối dập đều anh én, hội đời  
 từ giai nhân, nam thanh nữ tú rần rần,  
 quán số lâu tàn đạo khắp, cuộc vui  
 về mấy khi dặng gặp, nàng-thừa nhau  
 đạo khắp bốn phan, xây dấu lại gặp  
 một nàng, hình dung yêu diệu diệu

dang tương đi, tác chừng hai tám  
 phương phi, so bề nhan sắc Tây-Thi  
 đảm bì, ngồn ngan quần áo kéo đi  
 nói cười dường thể chuôn vàng thanh  
 thao. Gặp nhứt-Nương dừng chừng lại  
 hỏi, chỉ phải là tên gọi Phạm-nương,  
 danh chi nào nức bốn phương, thấy  
 rồi mới biết thể thường chẳng ngoa.  
 Thập-nhứt-Nương lần ta hỏi lại, phận  
 tiểu thơ quê quán gần xa? Nàng rằng  
 thôn lý vào ra, họ Phong hàng thứ tên  
 là Tam-Nương, Thung đường đã tuổi  
 vàng sớm thác, cùng mẹ già nhà bạc  
 dựa nương, đôi đàng bày tỏ mọi đường,  
 người say vì nết, người thương vì tài,  
 bắt tay nói nói cười cười vãng ó bóng  
 đã non dài ngâm giọng, Thập-nhứt-  
 Nương toan đường trở gót, Phong-  
 tam-Nương đượm giọt thu ba, phần  
 rằng nhà ở chẳng xa, xin đưa về chốn  
 trường hoa phi tỉnh, Tam-Nương  
 phần tỏ nỗi mình, gia đàng hẳn tiện  
 thể tình chẳng suy, biết rồi chẳng  
 thiếu chi khi, lại rằng ngày khác gần  
 ghi ứng hầu. Rút nhanh trên dấu  
 trao tặng gọi của tin nghĩa nặng bằng  
 non, Phạm-Nương mở kiến hoa vàng,  
 cầm tay trao lại cho nàng Tam-Nương.  
 Cửa trao lời nọ bày tường, khuyên  
 nhau cần thận mưa chường ai hay.  
 Rồi đó kể bắt tay phân rẽ, Phạm-  
 Nương con vẫn về nhớ thương, năm  
 canh luống những mơ màng, rờ  
 nhành trâm lại hai hàng lụy rơi. Năm  
 trong trường ngựa nghiêng với gối,  
 bệnh trung tư bối rồi dường tơ, mẹ  
 cha hỏi lại duyên do, sai người đi khắp  
 thăm-giò hương thôn. Cá bật tin chìm  
 khôn thấy bóng, đêm những ngày mất  
 ngóng đợi trông, từng dưng phưởng  
 phát gió đông, gợn ra ngoài chốn  
 hiên sóng giải phiến. Gió thổi mát,  
 lòng phiền khôn tỏa, hoa có thom da  
 nhớ chẳng khuấy, nhìn xem mấy thức  
 cỏ cây, từng già lay gió trước gầy  
 đượm sương. Phúc đầu thấy Tam-  
 Nương bước tới, rằng đào nguyên lạc  
 lối viễn thăm, Phạm-Nương miệng hỏi  
 tay cầm, nửa phần kinh sợ nửa phần  
 mừng vui, bắt tay nệm túy mời ngồi,  
 trách ai phụ ước để người trung tư.  
 Thừa rằng bởi sương che tuyết chớ,

cũng đành cam lộ vỡ với ai, từ khi  
 em trở gót hải, giả trong tơ tưởng  
 mặt ngoài ngân ngọc. Hèm vì nổi đào  
 thơ liễu yếu, phận khổ hèn bạn biếu  
 lòng ta; mặng vi nghĩ nghĩ gần xa,  
 châu môn chưa dám lán la bước vào.  
 Nặng vi nghĩa trăm trao hoa tặng, xin  
 để em nhà vắng cảnh thanh, sớm  
 khuya bưng kin miệng bình, phong  
 thanh chớ để lọt mảnh bay ra, sợ  
 những kẻ gian tà ác độc, toan kiếm  
 đường gheo chọc chẳng hay, cùng  
 nhau tâm sự tỏ bày, tình đầu như cát  
 gánh đầy đổ đi mặng kết bạn cầm kỳ  
 thi họa, chốn loan phòng chung chạ  
 gối chán, trong ngoài kín mít như  
 giảng, ngày qua tháng lụng 6 trăng  
 đôi đời. Thừa ra mẹ Phạm-Nương  
 lòng tiếng, vách màng coi hình diện  
 thể nao? Thấy hai người ngã ngớn  
 màng đào, cuộc cò nước thấp nước  
 cao đờng bản, Bụng thăm khen nên  
 trang yêu diệu, chốn khuê phòng bạn  
 biếu với con, khi cờ khi rượu khi đờn,  
 ra vào có bạn cũng an lòng già. Mặng  
 còn nghĩ nghĩ gần xa, phúc đầu nàng  
 liếc mắt ra thấy già, Tam-Nương hồ  
 thẹn mặt hoa, vội vàng xóc áo vậy mà  
 bước ra, Phu nhơn trở gót xuống nhà,  
 nàng bèn trở lại trường hoa giải bày;  
 than rằng phần rẽ từ đây, vì chưng anh  
 én dập điều khiến vay, chị em hậu bạn  
 bấy chầy, ý tình quyền luyến cũng  
 tày thịt xương, giả loan phòng em xin  
 cáo biệt, vắn tắc lòng thiết thiết  
 tư tư, Phạm-Nương nghe nói bấy chừ,  
 ngân ngọc phách quế dật dờ hôn mai,  
 giây lâu mới mở ra lời, khuyên nàng  
 chớ khá tách với đêm thanh, cùng  
 nhau chưa dặng phi tỉnh, họa đầu  
 khiến đến tình khôn hay, nàng bèn  
 ra cửa giải khuấy, thấy chàng niên  
 thiếu rình cây bẻ đào, với vàng oăn  
 hốt chạy vào, về thang về thổ, trách,  
 lòng nào để nhục gương sinh, hỏi ra  
 mới biết anh mình, tạ xin miếng thứ  
 chúc tình cho nhau. Mặng còn bản luận  
 ám hao, phúc đầu trống đã giục vào  
 tang canh. Giã quới nương lều tranh  
 em trở gót, Phạm đưa nàng đượm  
 giọt chứa chan, dứt tình trở lại gia

dang, bồi hồi như thể ngọc vàng sa  
 tay.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-KIM-ĐÌNH.

### TÍCH XƯA

Từ-Kích đi gặp Điều-tứ-  
 Phương nơi đường bèn xuống xe  
 ra mắc: Điều-tứ-Phương chẳng  
 tiệp lễ. Từ-Kích giận nói với Điều-  
 tứ-Phương rằng: Giàu sang mà  
 kiêu người ta vậy, hay là nghèo  
 hèn mà kiêu người ta vậy? Điều-  
 tứ-Phương đáp rằng: Nghèo  
 hèn mà kiêu người ta chớ giàu  
 sang đâu dám kiêu người: Nếu  
 mà nước vua, vua kiêu thì mất  
 thừa nước, quan Đại-phu kiêu thì  
 mất thừa nhà; Mất thừa nước,  
 mất thừa nhà cũng chưa nghe có  
 đâu đem nước nhà mà đến cho  
 vậy. Chớ kể sĩ nghèo hèn, đâu nói  
 bày má chẳng dùng, việc làm ra  
 không hiệp ý thì bắt quá xô giải  
 mang đi chỗ khác, thì cái nghèo  
 hèn đi đâu lại chẳng dặng thay!

Longcang, Lê-tử-Mầu, Bentre.

#### Contes fantastiques

### Chuyện dị kỳ

Thuở trước, tại làng Thượng-khê,  
 về tỉnh Phú-thọ, có một người nhà  
 giàu, tên là Lê-bá-Xuân tánh ở thiệt  
 thà và nhơn đức lắm, tuổi được 43,  
 vợ mất sớm, mà không có con, nên  
 cưới một nàng con gái trong làng, vừa  
 mới 18 tuổi, mà làm tiểu thiếp. Người  
 vợ này vốn đã có tư tình với tên thơ-  
 lại, nên muốn hại chồng mà đoạt gia-  
 tài, dặng làm bạn trăm năm với nhơn-  
 tinh. Hai người bèn bày mưu, lập kế;



anh tinh-nhan đưa cho chị đòn bà no một cái bằng cấp giả và vài cái thơ, biểu về để trong rương của chồng.

Lúc ấy nhằm lúc quân cường-đồ cướp phá trong tỉnh rất hung, nên quan sai lính đi tuần khắp các nơi. Tên thơ-lại bèn làm thơ mà cáo gian cho Lê-bá-xuân làm giặc và thông đồng với bọn ăn cướp. Quan Án-sát tại Phú-thọ là ông Lý-hứa-Chị, được đơn cáo như vậy thì lập tức sai lính đến xét, quả bắt được một cái bằng cấp lãnh-binh và thơ của quân giặc.

Lê-bá-Xuân mắc hàm oan, kêu nại hết sức cũng không đặng, bị khảo kẹp gần chết mà cũng cứ kêu oan hoài; quan Án thấy tang có rõ ràng, nên làm án xử tử.

Bữa chèm Lê-bá-Xuân, thì nhằm tiết mùa đông, mưa tro lất rất, lại thêm mây kéo mịt mù, dường như trời sầu đất thảm. Tên giám-sát trời Lê-bá-Xuân vào noc rồi, chèm một dao đầu văng ra hơn năm thước. Quan Án-sát bước lại gần coi, thì cái đầu ấy vùng há miệng nói lớn rằng: « Mi giết oan ta, ta phải hại mi lại », nói rồi cái đầu ấy nhảy vồng lên cẳng chặt cái lỗ tai ông Lý-hứa-Chị. Ông này hoảng hồn té xuống đất, quân lính lại đỡ dậy, mà cái đầu hãy còn cẳng cái lỗ tai, tri tới đực lỗ tai mới rớt ra, xem lại thì hai con mắt mở trao trao, mặt không có sắc đỏ mà cũng không có vẩy một chút máu.

Lý-hứa-Chị về dinh đau đớn không xiết kể; cái lỗ tai phát ra sưng vung, làm độc, đến nỗi cái mặt cũng sưng lớn bằng cái quả, mùi thúi khó chịu lắm, dường như thầy ma sinh vậy. Án ngữ không đặng, bịnh càng thêm nặng. Đêm kia vừa nhắm mắt, thì thấy Lê-bá-Xuân, mình đầy cả máu, ôm đầu vô mà nói rằng: « Mi nghe lời cáo gian mà hại ta thât, nên nay ta hại mi lại. Ta nghĩ vì mi không có lòng cố oán chi với ta, mà bởi không tra xét cho minh bạch, nên ta không nỡ hại cả nhà mi, ấy cũng là phước của mi đó ». Nói rồi liền lấy cái đầu đập trên mặt Lý-hứa-Chị, thì Lý-hứa-

Chị la lên một tiếng lớn, té xuống đất mà chết.

Còn tên giám-sát từ khi chèm Lê-bá-Xuân rồi thì đêm nào cũng thấy Lê-bá-Xuân tới đòi đầu, sợ quá phát điên, lại xách dao đi cùng làng xung mình là Lê-bá-Xuân sống lại. Đêm kia người vợ Lê-bá-Xuân với tên thơ-lại đương nằm trong mùng mà kể chuyện ân-tình cùng nhau, xây nghe chớ tru một tiếng rất thâm thiết, hai người cũng đều dớn ốc, bèn xách đèn đi rồi nhà, thì thấy cửa đóng chặc hết. Rồi đi ngang qua cái bàn thờ của Lê-bá-Xuân, thì thấy cái bài vị khi không vục cháy, hai người sợ hết hồn, kể nghe cửa giữa mở ra một cái kẹt, day lại xem thì thấy tên giám-sát xách dao bước vô, mặt mày đầy những máu. Vợ Lê-bá-Xuân hoảng hồn, mắt vi, la không được, vữa muốn chạy trốn, thì tên giám-sát chạy theo chèm xuống một dao, sả hai thân thể. Tên thơ-lại sợ chung xuống bàn mà trốn, cũng bị chặt làm hai đoạn. Rồi đó tên giám-sát, bộ tướng như diên, đi thẳng vô buồng, lấy chìa khoá mở rương, lấy hết vàng bạc, bưng ra ngoài sông đổ xuống sông hết. Lại chất lửa đốt nhà, rồi lên bàn thờ Lê-bá-Xuân đấm họng thât tại đó. Nhà cháy rần rần, dân làng áp chữa không nổi, hễ lại gần thì ngói nổ lổ đầu, đập mặt, nên không ai dám chữa, cháy đến sáng tiêu hết, duy có cái bàn thờ Lê-bá-Xuân còn y nguyên với cái thầy tên giám-sát mà thôi. Làng bèn chôn thầy và lập miếu mà thờ Lê-bá-Xuân.

Biển-ngũ-Nhy.

### Họa chiêu phu bài

Bốn câu của nữ Ngọc-Anh và 4 câu kết.

Hữu phụ nhơn yên hữu thị tại,  
Cá trung trần trọng Cồ Kiêm lai.  
Phụ như háo giả bản như lạc;  
Lão giả an chi thiếu giả hoài;  
Tu tín hữu phong hườn tự yêm;  
Giã trung vô sự mạc từng khai;

Hoài xuân nhược ngộ xuân du khách,  
Nansử khuynh khuôn thảng biểu mai.

Hoa nguyên vận

Hóa công đào chú tin kỳ tai;  
Nhứt khối hồn nhiên thực đặc lai;  
Sở đã u hương hàm tuyết diêm;  
Mãng luàn phong nguyệt sáng phong hoài.  
Khê tiền ngu trạo tùy lưu chuyên.  
Đồng lý huỳnh hoa đãi giả khai;  
Lạc xứ mạc từ phương thốn địa.  
Xuân phong tiên chiêm nhứt chi mai.

Xin có cho tôi phân một đều, giả chàng 4 câu của cô ra đó, làm cho tôi ngâm nghĩ hoài, nếu dễ nó làm câu phá câu thừa cùng câu luận thì khó nổi cho hay, vì ý cô kín lắm, cho nên tôi mới thêm câu phá, câu thừa, câu chuyển và câu kết, còn để câu của cô làm cặp luận cặp và cặp trạng. Xin có miêng nghị.

Huỳnh-bá-Khuê.

Professeur de Caractères Chinois,  
à l'Ecole de Phú-định Cholon.

## LỜI RAO

MÀN-SÔNG hiệu CÁI-MÀO

Tây gọi « La Couronne » là thương hạng màn-sông. Đốt rồi tay rờ vào không rả không móp không hư.  
Dùng lâu dài hơn các thứ khác.

### GIA RẺ

Có bán sỉ và bán lẻ tại tiệm LỤC-TÍNH-KÁCH-SANG (Saigon)  
Đường krantz môn bài số 1, trước ga xe lửa Mỹ-tho và Nhatrang

## Lời rao

Có bán phân tro bên tây lại

Kính cùng các ông chủ ruộng và chủ đất rầy dặng hay, có tiệm Hiệp-Thành ở ngang ga xe lửa Chợ lớn, rue des Marins n° 219, có bán nhiều thứ Phân-tro để làm ruộng và trồng thuốc trồng mía trồng các thứ dưa, cải, bầu, bí, cây trái sanh quả đều tốt lắm, ai muốn mua nhiều ít cũng bán.

## Cửu-Long-Giang

KHÁCH SAN

Từ-lâu-khách-san của người Annam lập ra trong dan phố lâu ba tầng nằm bên góc đường Espagne-Némésis, hiệu Café de l'Hotel du Mekong, mới khai trương.

Tầng dưới có bán đủ các thứ rượu lẻ; tầng thứ hai và thứ ba đều ngàng phòng để cho quan khách vãn du tạm nghỉ. Phòng chia ra làm ba bực, bực ngoài hạng giương mùng nệm gối tinh hảo, xứng đáng cho quan khách nghỉ ngơi, lại sáng có bàn ghế tử đứng bằng cây danh mộc, tiện bề cất đồ hành lý; bực hạng nhứt cũng giương sắt, mùng nệm tinh hảo và cũng có đủ bàn ghế tử kiến như vậy, song giá có khác hơn; còn bực hạng nhì tuy kém hơn bực ngoài hạng mặt đầu, bề tinh khiết chẳng nơi nào dám sánh.

(Ngoại hạng: luôn đêm ngày 2 \$ 50  
Giá phòng Hạng nhứt: id. 1 \$ 30  
Hạng nhì: id. 1 \$ 30

Nghĩ từ năm ngày sắp lên giá phòng giảm thâu ít nữa là 0 \$ 50. — Có độ lót lòng sớm tối. — Trên tầng, chót, sân lầu phía sau, có để bàn ghế ngồi xem trăng uống rượu rất thú, lại có phòng tắm rộng rãi, để cho quan khách vui lòng; nơi tiệm trong ngoài đều dùng đèn khí, quạt máy; còn tiểu công trong tiệm đều thạo việc tiện bề sai khiến vô cùng.

Lời rao này để cho thiệp mời tôn bằng qui khách — vì câu hữu thỉnh hữu lai — chớ xét như cuộc đời nay — trọng nghĩa khinh tài — lấy chữ đồng bào làm trước.

LUONG-VAN-THAN và công-ty,  
Kính đốn.

## Phong-Nguyệt

Đêm thu mà gặp tuần trăng thanh gió mát, thì biết bao nhiêu là cuộc thú vui chơi.

Người ưa vãn chương nhóm năm bảy ông khách chung quanh một bàn để giữa sân rộng, chọn vãn này, lựa phú kia làm đề mà đàm luận, rồi thay phiên nhau hoặc bình Kiều, hoặc ngâm thi, khi thì cổ thi, lúc lại kim thi. Ít chập, rồi ngừng lại mà nhậu vài ba chén trà nhỏ nhỏ, mùi bay thơm ngát, nóng thổi pho pho! Khi lại bài trà pha rượu, uống chầm chút mà chuyện vãn dầy dưa. Ngửa mặt lên trời thì thanh bạch một bầu, giữa có

mặt nguyệt chiếu soi rục rỏ, kèm chi yên sáng ban ngày, mà lại được bề thanh diệu hơn. Từ hồi ngọn gió lại rải đưa tới, làm cho mặt khoe thì ông; còn xa xa, mặt trông cây là mặt mặt, sắc lại tối thui, độ với trời thanh, thì là một cảnh phân biệt đôi màu, trên trắng, dưới đen, thắm thắm rất đẹp!

Ben tai, từ chập, nghe lá nhánh lay động rao rao, trước mũi lại phurong phất mùi hoa gió cất đến nhẹ nhẹ.

Trong đêm thanh, gặp may mắn nhiều cuộc thú vui như vậy, hiểm ông hứng chí vì cảnh mà lia bút để thơ. Trong anh Hằng-nga đẹp tốt, lại các có làm thi mà ghẹo!

« Ông Hằng-nga dám hỏi đon,  
« Có sao khi khuyết lại khi tròn,  
« ... Ba mươi mùng một đi đâu vẫn,  
« Hay có tư tình với nước non ?

Vị khác lại chẳng ưa hội hiệp rộn ràng, âm thầm vui riêng một mình, chỉ có một bầu rượu ngon với trăng thì đủ!

Xưa ông Lý-thái-Bạch gặp tuần trăng thanh gió mát, ngồi dòm mặt nguyệt, bỗng lại rớt rượu và uống và đưa lên cung thêm mà mời, chỉ trăng thanh là khách rất lịch, rất qui, cũng đủ giúp mình vui say trong giữa đêm thu!

Gặp đêm phong nguyệt, nhiều trai tơ mượn một chiếc đồ nhỏ nhỏ, cụ bị vật thực, trà rượu ế hề, lại... chờ theo vài cô nương biết ca ngâm đờn địch, giỏi nghề riêng ăn dirt Hồ-cầm!

Rồi đó xô ghe ra giữa mềng mông trời nước, mặt tình chơi gió giỡn trăng! Khi thì xúm đông nhìn miệng thực nữ ca hát rất yêu mị, đôi mắt phụng liếc rất hữu tình trông gương ửng ửng má đào màu rất độc địa, dò năm ngón chuốc bay chạy trên dây, lúc lại ghé tai nghe tiếng đờn phù trầm hòa nhã, như dục con vui, dường kêu cục thắm! Đó rồi, xúm nhau chén trà chén rượu đầy đưa thù tạc, nói cười reo reo, trai anh hùng ngã ngôn bên gãi thuyền quyền lời hoa nguyệt uyên thiên to nhỏ. Thôi thôi! cuộc hội ngộ chung vui một thuở, biết mấy khi đây đó tái

phùng? Ngoài ghe thì thắm thắm nguyệt phong, trong mũi lại mận-nồng phong nguyệt... Hơi gió lạnh luồn vào chùt xiêu, bươm ông càng nhiều bận biểu ấp yêu, khiến cho... đưa chèo dò bắt ngó theo trán mắt! Mặt mà phần phải chi kẻ mặt! kéo thân hèn thấy bắt ước mơ. Đang khi mê sắc ngàn ngơ, cả mình chết cứng, tro tro quên chèo!!

Đầu hôm khây bản « Lưu-thủy » khuya lại rao Xuân qua Ai. Ca rằng: « ... Á xin năm giữ câu tam tưng, « thời thuyền quỳn sánh với anh « hùng... Bông thổ de tin gà đêm cặng « dài, đôi ta nghĩa nào phai?...

« ... Ông bươm đầu mà say hué « hường, cũng đôi tưởng cái nghĩa « tào khương. Châu là chả lụy đôi « hàng, hèm vì ai xui duyên lờ « làng?... Cung quẻ xo xo bóng nguyệt « đã tàng... »

Đêm khuya giữa sông vắng vẻ, vẫn vẫn tiếng đờn lãnh lót giọng ca. Người ở ghe khác nghe ra bắt chạnh tấm lòng bắt nhớ chuyện bông lông, có khi to-hồng, duyên nợ?...

Gặp buổi sáng trăng gió mát, trong rầy bãi người nông phu cũng hơn hồ vui vẻ hơn thường. Sắp trẻ em chùm-nhùm bày cuộc trờng chơi: hoặc xay quạt, xay rế, hoặc ve-ve cục-bắt. Người lớn, đàn-ông đàn-bà, xúm nhau bắt cái hồ khoan, nghe thổi rất ngộ:

« Trăng lu vi bởi dâm mây (hòa hồ), « đôi ta cách trở (hòa hồ), về dầy to « hồng. »

— « (Hồ khoan) Phải chi hỏi đặng « Nam-tào (hòa hồ), đôi ta duyên nợ « (hòa hồ), ngày nào mới xong?... »

Ông già đưa trọ trọ trên vòng, thơ Văn-tiên nói giọng khao hạo. « Tôn-sự nghe nói thêm thương, « Dắt tay ra chốn tiền đường xem trăng, « ... Tuy là soi khắp mọi nơi, « Khi mờ khi tỏ, khi voi khi đầy. »

Còn trong xóm nhà lá, có trai tơ đang tập nghệ Bá-nha, kéo bần đờn có ô e, ô e, dứt nổi không chừng, bộ còn lợ dầy lợ ngón. Gió đưa hơi đờn



bay qua xóm khác, rùi lọt vào tai anh Chung-từ-Kỳ, thì anh lại hiểu trại rằng: xe xe kéo bò, bò bò kéo xe!

Gấm đêm thanh gió mát cũng khiến cho con người vẫn vượn bạn hiểu lầm cuộc nợ duyên. Kia là trai anh-hùng với gái thuyền-quyên đang chỉ trắng mà thề nguyện cầu đình uinh vàng đá. Nọ là thực nữ thừ cả mấy canh tăng những ngóng trăng mà trách than thân phận:

« Gương tà nguyệt xế đã ngoài song,  
« Hắc hèo trông sao quá đối trong?  
« Thương bấy thiết tha lòng héo liều,  
« Nhớ thêm vàng rỏ má phai hồng!

Nhắc chi những lúc nàng Kiều gặp việc nhà nguy hiểm đảo điên phải liều mình bán chợ họ Mã, biết bao bịnh rịnh trực quá Lâm-tri? Nửa đàng, chợt nhìn trăng tỏ một khi, nghĩ mà thẹn với chàng Kim lời thề buổi trước:

« Dám khuya ngớt lạnh mà khơi,  
« Thấy trăng mà thẹn những lời non sông

Cũng trong buổi sáng trăng gió mát mà ngày xưa, chàng Vi-cổ đi chơi trên núi gặp ông già ngồi xe chỉ điều. Chừng hỏi ra mới biết là ông-tơ đang lui-cui xe dây tơ-hồng!

Ấy vậy gặp khi phong nguyệt, thì biết bao nhiêu là cuộc nợ, cuộc kia, vui có, buồn có, kể sao cho xiết! Đây xin lạo thảo một bài, kể sơ vài cuộc, gạnh đôi ba tích xưa, để giúp khán xem chơi qua buổi.

T. N.

### Từ trung bắt ngữ

Tôi mắng lắm; thầy đồng-bang lập Long-giang khách-sạng kính đình như thề tôi mắng lắm, cho hay lòng mắng chưa hay tỏ. Khi chưa đèn từa-lầu tôi ngỡ là tôi mắng riêng, chừng đèn rói mới hay cả và đồng bang và người Langsa cũng đồng mắng như tôi

vậy, vì mỗi buổi chiều hằng thấy năm ba ông một bàn, chạt trong tới ngoài, xúm nhau giúp lời cho Long-giang bên vững, nhứt là buổi chiều thứ bảy và chiều chúa nhứt mỗi tuần, có nữ nhạc ca xang, từa khách cang đồng thập bội. Như buổi chiều thứ bảy rồi đây, thừa nhân bước đến, gặp tình những là tôn bằng quới khách, tình cảnh ngộ phải mỗi, trong thì nữ nhạc ca xang, ngoài thì quan nhơn từa húng. Vui biết bao nhiêu mà kể, dành cho đệ nhứt từa lâu, xe sập hàng đậu ngõ đông ken, người chen lẫn như nệm đóng chặt. Chàng nệ mỗi chơn, mỗi sức, cũng không hém biện đuôi lính xô; miệng là nghe trời tiếng tơ đồng thì cũng đặng thỏa lòng giày phước.

Đòn ca bàn Gian-nam cừ khúc thêm ngán ngo với lúc cầu Hoàng hệt-Chiều-quán tới Ngoc-môn quan, trở lại bán Quảng-lãng lưu thủy. Hàng Từu-khách đất kỳ sở chỉ, cạn ly nấy chưa phí ly kia; chẳng phải là Trác-vân-quân mà mẩn tiếng đòn khuya, leo tường tới Trương-như Tư-mã. Cũng chẳng phải là đòn ong Bá, Chung-từ-kỳ nhứt dạ oai âm, đọc ti cô lộn tiếng tranh cạm, giày vắn vỏ phù trăm nương Long-Ngọc, nhơn sao mà Tiêu-sử lọt vào đây? Thấy một nàng ba bày trái mai, gái Tư-triệu thứ hai tên Nhiều - Ngón tranh gây nghe ra còn thiều, nhưng mà nghĩ vi thân bỏ liễu nên tha, hàng khách quan ngồi lóng giọng ca, bị nhiều tiếng rầy rà khỏa lập. Người một bốn lý đầu nê chấp, mà không lòng cô cặp với nhau,

nhưng mà e ngoại bang liết mắt xem vào, cho là đám tâm-pháo lộn, xộn! vẫn biết đều phí tổn ai không phí tổn, song lẽ nghi là cang bốn của người, giữa đương đương óng óng nói cười, sao chẳng biết hồ người cùng các nước. Không dòm tục Langsa mà chước, nộ làm đều quát trước hư danh; chôn từa trung chẳng phải một mình, sao mà chẳng giữ giữ ngòn hạnh. Ngoài ăn mặt coi ra bao bảnh, trong tuổi còn thiều tách lẽ nghi, dẫu chẳng kiên cũng có chữ vi, cho phải mặt tri tri cách vật. Rầy đều đôi đòn ca lập mặt, người lóng nghe cũng tức cảm hờn, dẫu rằng không có tiếng ca đòn. cũng giữ phận thuận nhơn chi mĩ. Làm vô lẽ cho người tha bang khinh dị, lại để gương kẻ trí dèm pha, dăm khuyên đồng chí khá sửa mà, đừng noi xâu chà-và nó nhạo!

Vẫn biết mỗi mỗi tùy sở háo, người tri âm người thạo ba hình, nào ai ngáng sở thích của mình, song phải biết, trọn gìn nghi tiết. Đừng làm hơi oanh liệt, la om sòm không biết nể ai, đừng quá chén mà say, lời thối xâu đục ai gây này.

Bởi phong thể của mình như vậy, nên gượng lòng mượn lấy tiếng khuyên, đừng làm như chú Bầy khầy độc huyền, cách ăn bận coi hiên quá dữ. Vậy cũng gọi là tay tài từ, tục đời kêu lịch sự là chi? Hay là tên Bầy Đổng nấy có ý khí, khi như chỗ quán mì tiệm cháo. Bọn tài-từ có người trưởng lão, sao không hay dạy bảo trẻ em, dốt chỉ câu xâu lá xâu nem, để như vậy mắt nào xem cho đặng.

Tiền đòn ti hòa cảm nghe vắn

vắn, độc cô tranh giày vắn giày dẫu, tuy chẳng dành cho tốt bực hay, mua vui đặng một vài canh tôi. - Dọng ca ngấm tiếng đòn chấp trời, lãnh lốt thêm nhiều nôi éo-le, rượu cang vào cang lóng tai nghe, nghe cang chạnh NAM-TRUNG-KHÁCH-SẠN.

Say.

### SAIGON-CHOLON

(Tiếp theo)

Tối đèn khi rớt kim cũng thấy, Cách-ty-na (Catinat) ai thấy cũng mê; nhà hát tây hình khéo nhiều bề, chỗ đầm dĩ nhà quê tưởng hăng.

Tối trên cửa chữ đèn tỏ rạng, trước nhà thờ hình trạng Đông-cung; lầu Thượng-thor rộng lớn lạ lùng, giày thép cài cắt gàn ở đó. Máy nước

Roman Fantastique

### HA-HU'ONG

PHONG-NGUYỆT-TRUYỀN

(Tiếp theo)

Đôi lứa gặp vui màng một thuở, bướm còn hơi mắt cỡ với hoa, hoa mở đàng cho bướm lần la, cười cợt dọng phiến ba với khách. « Chàng có tưởng mưa đừng chấp trách, để thiệp phân hắc bạch đôi lời, chốn này đây không chỗ không nơi, nhà thiệp đó xin mời chàng tới. Duyên kỳ ngộ một ngày cũng ngời, chẳng phải tuồng bướm lợi ong qua, chồng thiệp nay không có ở nhà, mặt tình đó vào ra thông thả. » Nhơn nghe nói trong lòng mừng quá, mừng cho con vàng đá tương tri, mới hỏi: « Chồng của nàng danh tánh là chi, nhơn sao lại có đi vắn nết? - Con Bầy Nhỏ kiểm lời tráo chất, đặt khôn đến mực phân trần êm thuận, giá cũng dành cho xứng ngàn vàng; còn đang suy xe với nưng đàng, vào cửa phố ở ngang

(1) Ngày mồng hai tháng tám tây 1914 là ngày Âu-châu khởi sự.

lạnh xem ra đồ sộ, quan năm tàu nhà có mộ-ueo; sở Ba-son thiên hạ dập đều, lại Vương-thú chim kêu chiền chích. Vào nhà mát ngồi chơi cũng lịch, ra Thị-nghe cổ tích giống inh; thành mờ cõi sơn đã giữ đình, ca-nòng lớn tập binh pháo thủ, kia kho-đang thuốc hằng chứa đủ, ngõ hương đồng giếng củ nền cao, lóng tai nghe nước đổ ào ào, tới một đôi, hàng-sao nhà giấy. Lầu Chánh soái ba-hình trước đây, Tòa hai mươi ai thấy cũng coi; Phó-soái quan dinh cũng hằng hỏi, queo thẳng xuống tới nhà Sứ quán. Lầu Nông-Cổ ngọn đèn tỏ rạng, cờ ba màu thấp thỏm gió day, gây dựng ra từ ấy những nay, huan lợi tháng ngày làm lúc. Cầm thương ông chủ bút, máy thu dư mực chẳng ráo ngời; queo ngọn đuốc nẻo sáng soi, chẳng nao dạ lời soi tiếng bói. Không mừng người khen giỏi, miệng khản quan chẳng mỗi canh thâu; lời mở ra nhà ngọc phùng châu, ngàn lượng cũng mua dầu cho đặng. Năm ngọn bạc

một năm chẳng nặng, nên mua coi cho rõ cuộc đời; nhiều bài hay bản việc kiem thời, hiem đều ngộ vẽ với sự tích. Đường bờ-rò rất lịch, trường đua ngựa cũng xinh; đất thánh tây ngô rộng thình thình, miền Chợ mới coi inh cầu-kieu. Chùa Ngoc-Hoàng khác kiêu, chợ Đất-hộ muốn điều; lên cầu Bông con bóng đã chiều, thấy xe lửa Lái-thieu Bà-chieu. Vòng trở lại vùng ó hệt chi u, nơi hương đồng thò bạc ló mây; tới chỗ này coi rất đẹp thay, chợ cát kiêu tốt xinh tốt bực. Lầu các lập dải ngan dải dọc, phố phường xem lịch biết bao nhiêu, trước khi thời vắn về quanh hiều, nạy đồ hội nam-thanh nữ-tú. Tiệm Annam Khách-trú, bày ra bán đủ thứ hàng; ngõ thẳng vô Khách sạn đồng bang, Long-giang hiệu rõ ràng chữ mực. Ngoài dóm lại nhà ga mới cất, trong it năm công cuộc hườn thành, đàng hỏa xa thông tới Bắc-thành, đưa rước những bộ hành thẩm thoát. Đây nhắc tới Phước-xương rạp hát, Cô-ba bầu chất phát đáng khen; mỗi

mắt chơn quân lính; thiệp ở nhà một mình mang bịnh, nhớ chồng nên con tình con mẹ, hồi trưa nấy xuống bút thơ đề, tỏ tất dạ phu thê tương cách. Bông thấy Thoan bước lên thêm gạch, hồi thăm người khất vách đi đâu? Thoan là tay mưu trí thiệp sâu, mượn tiếng ngọt mà cầu thân thiệp. Quen rồi chàng mở câu hồng-diệp, hồ mới bày sự điệp tin ong, bởi gặp con thiệp chạnh cô phòng, nghe lời giở cạm lóng không đậu. Thiệp mở dăm đôi xiêm thay áo, mà sanh tâm điên đảo cho đành, bởi nghe ông là dưng tài danh, e thẹn vuối mắt xanh bỏ quá. Phải cam chịu ven nhánh vách đá, vẫn biết là gỏi bạ nhành dâu, nghĩ khi thương chẳng lựa là cầu, lóng quân từ lẽ nào phụ rầy. Phận hèn nhờ phước xưa roi lại, nên đại nhơn tương đoái chút thân, chốn trăm lâu cỗi sạch nợ trần, ngấm vành đáp công ân chưa phí. » Lời cuộn cuộn như đòn lưu thủy, nhóng giày chờ tri kỷ ven tai, Nhơn thăm khen tài sắc bực này, tiết thay đồng lạc lái thân phận. Khôn đến mực phân trần êm thuận, giá cũng dành cho xứng ngàn vàng; còn đang suy xe với nưng đàng, vào cửa phố ở ngang rạp hát. Nhơn vào rồi mắt nhìn sau trác, phòng khách đồ sắp đặt nghiêm trang, vách

mới sơn nét phấn rắng rắng, dựa cửa để ghế bàn tinh sạch. Nhơn mới liết coi hai bên vách, sơn-thủy treo nhiều cách khéo thay, thêm bức tranh vẽ Bá-lạc-dài, chỗ Thương-chúa đêm ngày làm lúc. Nhơn sức nhớ tích xưa sự sục, sóng khuyh thành một phúc phá tang, rất đôi là để trong còn bại quốc rắng bang, hưởng một năm gia cang chi kể. Tuy nghĩ vậy trở ra chưa dè, bị ba đào xuôi tẻ lảm thè; nét hồng nhan không thuốc mà mê, nhà xuân muốn trở về không đặng. - Con Bầy Nhỏ mới dắc chàng đi thẳng, vào trong phòng tươi trắng tuyết pha, gỏi tai bèo rười giọt dầu hoa, thơm nặt mũi bằng ba mùi xạ. Nệm bông mềm lốt « đờ-ra » (drap) êm quá, mùng tằm ong màu giá cũng thua, mền trắng tươi có tuổi có tua, giường bằng sắc mới mua trăm một. Lại thêm có bàn đèn sáng đốt, ống-nồi tiem-móc tốt hăng hoi, đủ đồ nghề của bợm làng soi; Nhơn chưa thạo hết mỗi trắng gió. Chàng mới hỏi lại con Bầy Nhỏ, sấm hỏi nào đó đó làm gì? Nghe lời chàng nàng mới nghĩ suy, quã một mặt it đi chơi điếm! Con Bầy Nhỏ kiểm đều dấu điếm, rằng: « Đồ này của chú, thiếm tôi, để dưng khi canh vắn bởi hồi, đọc Nhứt-báo cho vui thừ chi.



đem hằng thiên hạ đua xem, chiều thứ bảy chon chen không lọt, rạp cát coi cũng tốt nằm nép ngã Buôt-de (Bourdais) kếp nhiều tay tiếng hát tợ ghê; đào nhiều miệng-ca nghe ăn nhiếp. Đêm thứ bảy hát chơi ba hiệp, lựa lớp hay xứng kếp xứng đào; giấy rải ra định những lớp nào, ai làm kếp ai làm đào định trước. Buổi gặp chỗ mua vui cũng được, chốn nam thanh nữ tú thiếu gì, bướm chào hoa chum chiêm nhụy trà mi, thỏ giốn nguyệt đất kỳ sở háo.

NGUYỄN-HỮU-NGÂN.

### LỜI RAO

Gia-Long phục quốc trọn bộ in vira rồi, có nhiều tích lạ, lại thêm có nhiều cái hình rất khéo. Ấy là truyện sử của Đại-nam ta, nên mua coi cho biết tông-môn ta cũng có nhiều đấng anh hùng lấy lòng trung cương nghĩa khí mà phò vua giúp nước. Sáu cất rồi một bộ, bán tại nhà bán sách J. Viêt Saigon.

### Nguyễn-tân-Thành

TIỆM CỬA TẠI CAI-LẬY HẠT MYTRO VÀ TIỆM CỬA TẠI BẾN-LỘC HẠT CHOLON Kính cùg chư qui vị trong lục châu đưng rỏ: Tôi có làm cây tại Bảo-chánh, những là: bô sật, cột cắt nhà, cây cãm-xe cãm-lai, gỗ, sao, bời-lời, gáo, đầu, bàng-lãng (thao-lao) đủ các sắc. Qui vị trong lục châu có đưng đặt trọn cấp gỗ, hoặc đình, chùa, miếu và nhà bao lớn cũng có đủ, hay là đặt trọn đàn trò, cũng là đặt cắt cho thành thì tôi cũng lãnh theo ý; vậy xin viết thư cho tôi mà thương nghj.

Tôi sẽ trả lời lập tức và định giá nhẹ mà cây lại tinh hảo.

NGUYỄN-HƯNG-QUÊ CHỦ TIỆM CỬA BẾN-LỘC.

### LỜI RAO

Thuốc nhỏ mắt của Đặng-văn-Chiêu có bán tại tiệm Lục-lĩnh-khách-sang đường Krantz số 4 Saigon.

### LỜI RAO

Muốn cho toại lòng chư khán quan về sự chữ in nhứt trình, kể từ số 19 sắp về sau bđn quán đời lại nhà in hiệu Imprimerie Moderne S. Montégout 51-53 rue Amiral-Dupré, Saïgon.

Nhà in này làm đủ các công chuyện, nhậm lệ, kỹ can và khéo léo, nhứt là thiếp cung-hi, thiếp mời quan, hôn, tang, tế, giấy viết thư, bao thư, in truyện sách, đóng bìa sách chạy chữ vàng vản vản...

Chư vị trong Lục-châu có cần dùng in món chi, cũng nên thương nghj cùng nhà in này, ắt đặng toại lòng hơn các chỗ.

N. C. M. Đ.



Chàng muốn hút tôi mua ít chĩ, năm tảo chơi mà nghĩ cuộc tình, hay là chàng muốn cho truyện chí bình sinh, nhậu một cốc ấpsanah rồi sẽ... Mặt son phấn xuôi chi cũng dễ, Nhơn nghe theo như thể nước xuôi, - biết nặng chi nhẹ biết đề coi, coi con Tạo xáy rồi mới rỏ. - Móc bạc đưa cho con Bầy Nhỏ, biểu sai mua món nọ món kia, ba mang rồi hút lịa hút lĩa, hút cho tới canh khuya còn hút! Lúc vắn về mặt tỉnh, sắc dục, đã đời rồi lắm lúc quên về, nào tưởng chi đến phận hiền thê, năm thao thức mỗi mề chờ đợi. Cuộc diêm đàng giả tưởng nhưn ngời, vui trắg hoa rồi tới chuyện trò, theo một hên rỏ rầm mắng mò, làm như cách ngao có gặp mặt. - Đời hằng vi trai thì tham sắc, dẫu cho rằng sấm sét cũng cam, bời vậy cho nên Nhơn không rời một phúc túi dâm, làm như thể đôi Sam bị sóng. - Nhơn rỏ tới bàn tay mềm lụng, cãm lên coi mấy móng ra dài, thấy ngọc-xoàng chàng cứ nhìn hoái, rồi lại hỏi của ai cho bậu? Lúc ban sơ nàng còn hơi dẫu, giả như không đành lậu cơ gian, Nhơn thấy vậy thêm nổi nghi nan, nên theo ép hỏi nàng cho đặng. - Bầy Nhỏ nói: « Bời kết nghĩa cùng chàng đã nặng, không lẽ tôi dẫu thẳng cho đành, xin chàng

tua bưng kính miệng bình, chớ lậu sự thể tinh rỏ ý. Hột xoàng này thật là ngọc qui, của một người tri-kỹ đem cho; nói rằng: ngọc này là ngọc của Anh-Cô, vì tinh nặng trao cho làm tin - Nhơn nghe nói Anh-Cô bắt tĩnh: « Khoan! nàng phân sao không chĩn khó nghe; Anh-Cô nào có phải là Anh-Cô ở Bểntre, hay là gái Cầu-kê mới lại? Vì tinh nặng trao tin người ngái, ngái nào đây có phải chông nàng, nói ra thì phải nói rõ ràng, cho ta đặng tỏ tàng khúc độc? - Khéo thì thôi, chuyện kinh nói cho nghe một chút, hỏi làm chi trong đục ngọn nguồn, hết cơn vui rồi tới cơn buồn, ai tránh khỏi những tuông trăng gió. Anh-Cô nào thiếp không biết rỏ, song lòng nghe nàng đã có chông, nhưng bời nàng nhẹ tánh lạt lòng, tư tình với thầy thông thầy kiện. Thầy ấy chẳng phải là người danh tiếng, song là tay doanh liên quanh vánh, cội phù-dụng bẻ biết mấy nhành, nên nổi tiếng lâu xanh từ ấy. Cả hai đều Saïgon cư tại, còn như thầy thông thầy kiện với tôi, dẫu không tinh cũng ngái trước mai, bời vậy cho nên của tin này mới lọt vào tay, thầy phân số chẳng may sớm mất. Tới ngày nay ngọc này thiếp cắt, để đời làm một vật báu tin, việc đầu đuôi thiếp đã cặn tinh,

lời dặng kín miệng bình khá nhỏ.» Nhơn nghe dứt có hơi mắt cở, song để lòng chẳng hở ngoài môi; « Nghĩ làm tay ác phụ đã rồi, còn chi chẳng rỏ đôi dươn nợ. Bấy lâu tưởng thật tình chông vợ, nay ăn năng thành lờ khỏ bời, hột ngọc này là ngọc của tôi, mua cho vợ một đôi năm ngoái. Sao lại dám đưa cho người ngái, có đành cho máu chảy ruộc bầm, chớ phiến ta kết oán thù thâm, tại bời hậu gian dâm bạc ngời. Trông mau sáng ta về hỏi lợi, quả tang rồi ta mới rỏ phân, nghĩ nực cười cho cuộc ái ân, khéo gây cái nợ nần lạng nhách.» Nhơn làm thình trong lòng thâm trách, trắg hoa nào lấp mạch sâu tinh, Bầy Nhỏ xem thấy ý bất bình, thì rỏ kế của mình rất nhem.

(Sau Tiếp theo)

L. H. MƯU.



Trị bệnh đau lậu rất nghiệm DÙNG THỬ THUỐC

### Santal Monal au bleu de Méthylène

Thuốc SANTAL MONAL để trị bệnh đau lậu hay hơn các thứ thuốc. Thuốc này bao chễ rất kỳ, dùng những vị tinh hảo, có thứ « Bleu de Méthylène » và mù cây bạch đàn. Dấu ti vị yếu thể nào, uống thuốc này cũng đặng, không sao. Có những lời tặng khen của các quan lương-y đủ xứ, nên rỏ thiệt thuốc này là hay. Thuốc SANTAL MONAL trị lành bệnh, làm cho khỏi đau đớn.



### Gạch dùng

Đường tiêu tiện có đau, thì uống mỗi ngày từ sáu tới tám viên, uống mỗi lần là 2 viên, mười lăm phút trước khi ăn, hay là hai giờ sau khi ăn rồi, và phải chờ trong lúc dùng thuốc này, thì đừng có uống rượu.

Thuốc SANTAL MONAL trừ tuyệt các thứ bệnh lậu bất kỳ nặng nhẹ, bệnh sưng bong bóng, sưng đường tiêu tiện, vản vản. Phải biết trước rằng: Người bệnh dùng thử thuốc này thì đi tiểu ra nước xanh. Mỗi ve thuốc có nhãn có dấu ký tên của « Frères Monal » thì mới là thiệt.

Trữ bán tại tiệm thuốc ông

H. DE MARI và F. LAURENS, kê vị cho ông MOLINIER PHARMACIE NORMALE & SAIGON và CHOLON

### CHU' HU' BẢ TỒN



Dấu bời bệnh hoạn mà hư mà tổn hoặc bời cơ khác mà liệt mà lão, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gân hoại thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ can mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc PHules Pink mà uống thì chẳng những là đã bệnh mà lại ít tổn tiêu. Và lại thiên hạ người ta đã uống lành bệnh thiếu số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tạt còn lầy lảm thậm ực. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bệnh hàng-uhệi-vàng-lai vàng vàng úa úa v. v. cũng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này để uống rỏ tiền mà mau lành bệnh.

### PILULES PINK

BỔ HOÀN LINH ĐƠN

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50

Bán tại nha thuốc NORMALE SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY CHOLON QUANG MARINS số 232



# TƯ-BÌNH-ĐƯỜNG

Bén-tre n° 6. Rue đường Chợ

Các chứng như quai ông quai bà đặng hay, tại tiệm tôi có tân chế đặng mấy món thuốc này, trong Lục-Châu, nhiều người dùng lắm. Thật là hiệu nghiệm. Nay tôi xin tỏ cùng quai ông quai bà, như muốn dùng xin viết thư đến tôi, thì tôi sẽ gửi đến mau mau lại cho tức thì!!!

Những mấy món thuốc tôi xin kê ra dưới đây:

## HOÀN KIM-TÁN

Thuốc này trị hết thảy mây bệnh đau lâu, bất luận đau lâu hay là mới. Có mù hay là không, có kẻ hay là không có kẻ, hoặc là trước khi bị bệnh sang độc, mà sau cứ có mù hoài, hay là đã lành rồi mà đường tiểu tiện không được thông. Tuy là mới phát trong một hai bữa, nó sưng lên mà đau mà-rát, đi tiểu không thông cũng là uống được. Bất luận đờn ông đờn bà có bệnh như vậy, mà dùng thuốc này thì hay lắm, (KỶ THAI), như bệnh nhẹ thì một ngày một đêm uống hai ba lần. Bệnh nặng thì một ngày một đêm uống 3, 4 lần, nấu vị *tật-giấy* với vị *tim bực* mà uống với thuốc.

Cứ mở, và dũa-khò.

1 gói 0 \$ 50      1 hộp 12 gói 5 \$ 00

KHÔNG BÁN LẺ

## VÔ ƯU TÁN

Thuốc này chủ trị hết thảy mây bệnh huê liễu, tục kêu là *CÔT KHÍ LẠU MAU*, khô khan nóng này, như tay như chơn, mỗi một trong mình, hoặc là phát ra như đầu, nghẹt mũi, sưng lỏng tay, lỏng chưng, hoặc là mọc mụn trong mình, hoặc lớn hoặc nhỏ, làm cho đau như lăm. Từ một hai tháng mà lên đến một hai năm, cũng đều uống đặng hết thảy, thật là hiệu nghiệm lắm, (KỶ THAI) 5 giờ sáng-uống 1 liều, uống với nước nóng.

Cứ thịt rửa, thịt ngỗng, thịt lương.

— 1 gói 0 \$ 50      1 hộp 12 gói 5 \$ 00

KHÔNG BÁN LẺ

## SOCIÉTÉ NAM-HỒNG-PHÁT

Ở GÓC ĐƯỜNG D'ADRAN số 144-116 VÀ ĐƯỜNG HAMELIN 23-25 NGANG TÒA TÂN-ĐÁO

Bán xe máy đẹp hiệu tốt và đủ đồ phụ tùng  
Bán đèn hiệu TITO-LANDI

Đèn này sáng lắm mà lại ít hao dầu và có bán đồ phụ tùng

### BÁN ĐỦ CÁC THỨ RƯỢU TÂY

Có cho mượn phòng ngủ rộng mát thấp đèn khí, giường tốt nệm gối sạch sẽ.

Sửa xe máy, sửa các thứ đèn và các thứ máy.

Ở Lục-châu chớ vì muốn mua vật chi xin gửi thư thương nghị.

HUYNH-HUỆ, kị.

Chủ tiệm.

## NAM-ĐÔNG-HƯNG

N° 74, Rue d'ESPAGNE  
(en face des Halles Centrales) Saigon

Kính cùng lương bằng cố hữu trong Lục-châu rõ: tiệm tôi tại đường Borese nay tôi dời về tại chợ mới Saigon, đường d'Espagne số 74, sửa hiệu lại là Nam-đông-Hưng, tiệm này bán đủ các thứ hàng thô, hàng tây; đồ đen thì nhuộm rỗng thợ Cao-lãnh và thợ Gò-vấp; lãnh, nhiều, vải, xiêm hàng bắc-thảo, châu xa, cachemire, cũng có bán các thứ vải đen tây, mền, nón tây, dù tây, giấy thêu rất tốt, rượu tây rượu Godineau giá rẻ hơn các nơi và đủ đồ gia-vị của phương-tây. Vậy xin Lục-châu, vị nào muốn dùng vật chi đến tại tiệm tôi giá đã rõ, mà lại giúp cho người đồng-hang nên việc, hay là gửi thư cho tôi, thì tôi sẽ gửi đồ lại liền, đến tại nhà giấy thép trả tiền rồi lãnh đồ rất tiện, đã khỏi tốn hao số phí, mà đồ Saigon tới liền cho các ông dùng; còn mấy vị ở xa mua vật chi ở Saigon, hay là muốn rõ giá cả hàng hóa, xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ làm y như ý các ông muốn.

PHAN-VĂN-CỦ.



# Thuốc PURGYL

LÀ THUỐC XỎ, THUỐC RỬA RUỘT HAY NHƯT

Thuốc Purgyl, là thuốc bào, chế trội hơn các thứ thuốc xổ người ta dùng bấy giờ. — Thuốc này chế ra từ huôn nhỏ gọn gàng, dễ dùng lại ngon. — Thuốc này dẫn điếu dàng nếu dùng nó bất kỳ giờ nào

cũng đặng, dẫu sau bữa ăn cũng tốt, vì nó làm cho mau tiêu hóa.

Dùng nó thì xổ ra những đờ chằng hay tiêu, và sửa lại căn bản tỷ vị người muốn cho sức khỏe trong mình. Tỷ vị hư, hay là chằng tiêu hóa cho tốt, ấy là nơi tích trữ đờ độc. Bệnh bón thì hay sinh ra chứng bệnh đau bao tử, đau gan, đau trái tim, sanh ghẻ chốc, nhức đầu v. v. Dùng nó thì khỏi hết các chứng bệnh ấy.

Thuốc Purgyl thật là vô song, vì nó làm cho kẻ dùng nó đặng đại tiện có giờ khác, lại nó dẫn lệ làng và lại linh nghiệm nữa, dùng thuốc này lâu không ghiền.

Thuốc Purgyl trị bệnh bón nhưt hàng, vì nó sửa tỷ vị cho ra tốt; trị bệnh sáng sốt, cũng cứu khỏi rét da vàng. Người đau gan, bao tử, bị tiêu, nhức đầu dùng nó rất nên hữu ích. Thuốc này rất cần cấp cho những kẻ đau mà muốn xổ nhiều lần, lại cũng cần cho người đau gan phổi, đau đàng tiểu tiện đau gân cốt, tê bại, kiết, hạ lợi, đau bị nh hay lây... Đờn bà sanh đẻ, hay là nuôi con thơ dùng nó cũng tốt. Con trẻ tra dùng thuốc này như vật thực quý vậy.

Giá là bảy cát rưỡi một hộp.

Bán tại nhà thuốc NORMALE  
SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY  
CHOLON đường MARINS số 232

## Thuốc trường sanh hiệu là ELIXIR GODINEAU

Thần hiệu bổ gân cốt, cho sức mạnh lại một cách lạ thường, tuổi nào uống cũng đặng, không cần hạ chi.

Tuổi già thoát thoát đờn mau, sức lực một ngày một giảm phải lo phương chi, tinh phương chi mà chông cự lại kéo già rấp và làm sao cho mình hưởng đặng ngày xuân cho giải.

Các vị dờ vương Đông-phang hàng lo kiếm thứ thuốc trường sanh, cao giá bao nhiêu chẳng nài. Tại tiệm thuốc của chúng tôi có thứ thuốc trường sanh này, bấy lâu nay chớ phượng Tây, Nam, đều nhờ lắm, hiệu là Elixir Godineau. Người tuổi cao yếu đuối uống vô rồi có sức lực lại như hồi thanh niên. Con nít liệt nhược, đờn bà mất máu những người mệt nhọc, hề dùng thuốc thần hiệu này vô rồi thì ấy là chắc gặp phương tiện mà thuyên bệnh. Koáp cả thế gian, xứ nào cũng có bán thuốc Elixir Godineau, người Annam có muốn dùng thuốc này, xin phải do nơi nhà bán thuốc của ta hiệu là PHARMACIE NORMALE vì ta mới sĩ thuốc châu báu ấy tại kinh thành Paris.

Mỗi ve có gán theo một cuốn sách có ích mà dạy các điều cần biết

Giá một ve: 800

75 N 22950



# THUỐC VITAL GIRARD

BỔ HUYẾT LÂM CHO MẠNH GÂN CỐT

Thuốc này làm ra một thứ rượu uống rất đẹp miệng. Những người nào đau yếu, những kẻ bị ho lao, mất máu, yếu ớt, bỏ đi dượt, uống vào thì dặng sức mạnh.

Đàn bà có thai cũng con nít từ 10 tuổi uống nó thì hữu ích lắm, thêm sức lực.

Đàn bà mà đường kinh trời sụt hay là tới kỳ có đường kinh mà hay sanh chứng, 15 ngày trước khi có ý, uống nó vô thì rất hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG : Cho con nít : Một muỗng café mỗi ngày, pha với một miếng nước, trước khi ăn cơm sớm mai.

Người lớn : Một muỗng café có pha nước trước mỗi bữa ăn. Uống một ngày chừng hai ba lần.

Trữ bán trong cối Đông-dương tại tiệm thuốc *Pharmacie Normale* ở Sài-gòn và Chợ-lớn, của ông *L. de MARI* và ông *F. LAURENS*, bào chế y khoa.

# THUỐC HIỆU Véritable Extractum Carnis

CỦA  
ÔNG LƯƠNG-Y BROWN BẢO CHẾ  
ĐỀ TRỊ BỆNH MÁU XANH XAO

Bệnh này thường có trong những xứ nóng nực. Người sanh tại xứ cùng kẻ ngoại quốc cũng thường bị. Ấy cũng tại thiếu huyết mà ra, những người bị chứng này thì môi và mí con mắt xanh tái, không có chút máu hay mệt nhọc, đau gân cốt, không muốn ăn, ăn vô thì không tiêu. Xưa nay có bày nhiều thứ thuốc mà trị chứng ấy. Nhưng mà trị đã lâu mà không thấy hiệu. Nay mới bào chế một thứ thuốc mới rất hay, lấy máu bò tinh anh làm ra một thứ thuốc hiệu là **VÉRITABLE EXTRACTUM CARNIS**. Cách dùng về người lớn : Mỗi ngày 3 muỗng soupe, sau khi ăn cơm rồi. Có pha một chút nước nấu sôi để cho nguội hay là nước mới. Con nít trên 10 tuổi uống 2 muỗng soupe, từ 3-tuổi sắp lên, uống 2 muỗng café. Như có uống trội thêm thì không hại gì.

Giá một ve lớn 4 \$ 00, nửa ve 2 \$ 20. Tiệm *Pharmacie Normale*, ở Sài-gòn đường *Catinat* và *Chợ-lớn* đường *Marins*, có bán thuốc này mà thôi.

# DẦU ESSENCE DE MENTHE



Xin hãy coi cái nhãn này kẻo lầm. Mỗi khi mua dầu menthe, thì lựa thứ hiệu nhãn này bởi vì là thứ thượng hạng. Nếu người buôn bán đưa thứ nhãn khác thì đừng lấy, mua thứ mình đã biết tốt thì khỏi lầm.

Tòa Sài-gòn năm ngoái đã có phạt hai người già nhãn này mà gạt thiên hạ. Thường những món chi thượng hạng thì họ hay bắt chước. Mỗi ve giá là 0 \$ 25, mua 12 veặng thêm một ve.

Muốn mua sí nhiều thì hỏi giá tại tiệm *PHARMACIE NORMALE* Sài-gòn hay là *Chợ-lớn*.